

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **14.32** /UBND-NC  
V/v chấp hành pháp luật tố tụng hành  
chính và thi hành án hành chính

Đắk Nông, ngày **14** tháng 3 năm 2024

Kính gửi:

- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang tại Công văn số 838/VPCP-V.I về việc chấp hành pháp luật tố tụng hành chính và thi hành án hành chính (*Phô tô kèm theo*). UBND tỉnh chỉ đạo như sau:

1. Đề nghị Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh; yêu cầu Các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện các nội dung có liên quan theo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản nêu trên. Báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để tổng hợp, báo cáo Bộ Tư pháp, Thủ tướng Chính phủ.

2. Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan theo dõi, đôn đốc các đơn vị triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo nêu trên; đồng thời, tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh báo cáo theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ tại Văn bản nêu trên; dự thảo Báo cáo gửi về UBND tỉnh **trước ngày 25/3/2024**.

Nhận được Công văn này, các đơn vị nêu trên triển khai thực hiện. /

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC

**3**



**Lê Văn Chiến**

Số: 838/VPCP-V.I

Hà Nội, ngày 02 tháng 02 năm 2024

V/v chấp hành pháp luật  
tổ tụng hành chính và thi hành án  
hành chính

Kính gửi:

- Bộ trưởng các bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Xét các báo cáo của Bộ Tư pháp: Báo cáo số 23/BC-BTP ngày 12 tháng 01 năm 2024 về tổng kết thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ; Báo cáo số 24/BC-BTP ngày 12 tháng 01 năm 2024 về tổng kết thực tiễn thi hành Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (các báo cáo sao gửi kèm theo), Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Bộ trưởng các bộ, Thủ trưởng các cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trên cơ sở báo cáo, kiến nghị của Bộ Tư pháp tại các báo cáo nêu trên, có các biện pháp chấn chỉnh, xử lý, khắc phục những vi phạm, tồn tại, hạn chế để nâng cao hiệu quả chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính; báo cáo kết quả thực hiện gửi Bộ Tư pháp trước ngày 01 tháng 4 năm 2024 để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Bộ Tư pháp:

a) Tiếp tục tham mưu giúp Chính phủ thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao trong công tác quản lý nhà nước về thi hành án hành chính và theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong việc chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính. Tăng cường kiểm tra việc chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính, tập trung kiểm tra các địa phương có số lượng vụ việc thi hành án hành chính lớn, phức tạp, kéo dài, xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm, đề xuất biện pháp thi hành dứt điểm các bản án, quyết định của Tòa án theo đúng quy định của pháp luật và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

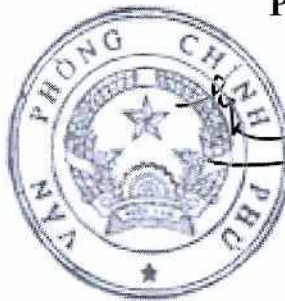
b) Trên cơ sở tổng hợp kết quả tổng kết tình hình thi hành Luật Tổ tụng hành chính năm 2015, kết quả sơ kết 05 năm triển khai thi hành Nghị định số 71/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ và kết quả tổng kết thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ phối hợp với Tòa án nhân dân tối cao và các cơ quan có liên quan kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật về tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính.

Văn phòng Chính phủ thông báo để các cơ quan có liên quan biết và thực hiện.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TTg, các PTTg (đề b/c);
- Ủy ban Tư pháp của Quốc hội;
- Ban Nội chính Trung ương;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- VPCP: BTCN, PCN Cao Huy,  
các Vụ: PL, NC, QHĐP, TH;
- Lưu: VT, V.I(3).TS

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM  
PHÓ CHỦ NHIỆM**



**Cao Huy**

VĐƯ

**BỘ TƯ PHÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 23 /BC-BTP

Hà Nội, ngày 12 tháng 01 năm 2024

**BÁO CÁO**

**Tổng kết việc thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 15 tháng 11 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính**

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ  
**CÔNG VĂN ĐẾN**  
Giờ... Ngày...  
Kính chuyển...  
Thực

Thực hiện Văn bản số 6996/VPCP-V.I ngày 17/10/2022 của Văn phòng Chính phủ thông báo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ thực hiện kiến nghị sau giám sát của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội, theo đó Chính phủ giao Bộ Tư pháp tổ chức tổng kết Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 15/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính (TTHC) và thi hành án hành chính (THAHC), Bộ Tư pháp đã có các văn bản<sup>1</sup> gửi UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ đề nghị báo cáo kết quả tổng kết Chỉ thị số 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Đến hết ngày 05/10/2023, có 58/63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và 16 bộ, ngành báo cáo kết quả tổng<sup>2</sup>. Trên cơ sở báo cáo của các bộ, ngành, địa phương, Bộ Tư pháp báo cáo kết quả việc thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg như sau:

**I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 26/CT-TTg**

**1. Công tác chỉ đạo triển khai thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg**

**1.1. Việc chỉ đạo, xây dựng và tổ chức thực hiện Chỉ thị/CT-TTg**

Để triển khai thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ đã triển khai với nhiều hình thức phù hợp với đặc thù của cơ quan, đơn vị, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ: Tổ chức quán triệt tinh thần, nội dung cơ bản của Luật TTHC nhằm nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của lãnh đạo và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính nhà nước, các cơ quan, tổ chức khác thuộc bộ, ngành trong việc ban hành các quyết định hành chính (QĐHC) và thực hiện các hành vi hành chính (HVHC) nhằm hạn chế tối đa các vụ việc có thể bị khởi kiện ra Tòa án; tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của Luật TTHC năm 2015 và các văn bản pháp luật khác về THAHC đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và các tầng

<sup>1</sup> Công văn số 2996/BTP-TCTHADS ngày 14/7/2023; Công văn số 2997/BTP - TCTHADS ngày 14/7/2023

<sup>2</sup> Các bộ, ngành, địa phương chưa có báo cáo tổng kết: Bộ Khoa học công nghệ, Bộ y tế, Bộ GD&ĐT, Bộ LĐTB&XH, Bộ VH&TT&DL, Bộ Công thương, Bộ Ngoại giao, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban dân tộc, Ủy ban quản lý vốn, Ngân hàng nhà nước, Ban Quản lý lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh, Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam và UBND các tỉnh Bình Phước, Đắk Nông, Hậu Giang, Hưng Yên, Tây Ninh.

lớp nhân dân; chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan hành chính nhà nước, người đứng đầu các cơ quan, tổ chức khác thuộc Bộ, ngành mình chấp hành nghiêm túc pháp luật TTHC và THAHC; thi hành kịp thời, nghiêm túc bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính có hiệu lực pháp luật; định kỳ tổng hợp, đánh giá kết quả THAHC của bộ, ngành mình báo cáo Bộ Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Chính phủ về công tác THAHC.

Về phía Bộ Tư pháp, với vai trò là cơ quan chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về THAHC, Bộ Tư pháp đặc biệt quan tâm đến việc quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị. Cụ thể, Bộ Tư pháp thực hiện nhiều giải pháp để triển khai thực hiện như: (1) Nghiên cứu hoàn thiện thể chế về công tác THAHC áp dụng trong Hệ thống THADS và liên ngành<sup>3</sup>; (2) Ban hành các văn bản gửi UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đề nghị quan tâm, tăng cường chỉ đạo đối với công tác chấp hành pháp luật TTHC và THAHC; (3) Ban hành Chương trình trọng tâm công tác THADS, theo dõi THAHC hàng năm<sup>4</sup>, Kế hoạch công tác THAHC hàng năm trong đó tập trung chỉ đạo Hệ thống thi hành án dân sự (THADS) theo dõi 100% bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính có nội dung theo dõi do Tòa án chuyển giao; (4) Phối hợp với Văn phòng Chính phủ tổ chức đăng tải công khai thông tin người phải thi hành án không chấp hành án hành chính theo quy định; (5) Thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành về công tác THAHC; (6) Tổ chức sơ kết 05 năm thi hành Nghị định số 71/2016/NĐ-CP của Chính phủ và tổ chức tổng kết thực tiễn thi hành Luật TTHC năm 2015 liên quan đến trách nhiệm của bộ, ngành Tư pháp theo đề nghị của Tòa án nhân dân tối cao (TANDTC); (7) Xây dựng các chuyên đề về công tác THAHC tại các hội nghị sơ, tổng kết công tác tư pháp hàng năm, tham mưu Chính phủ báo cáo Quốc hội việc thực hiện công tác quản lý nhà nước về THAHC cũng như trả lời chất vấn của Đại biểu Quốc hội về các nội dung liên quan đến công tác chấp hành pháp luật TTHC và THAHC...

Về phía các địa phương, trên cơ sở tiếp tục quán triệt, triển khai thi hành có hiệu quả các quy định của Luật TTHC năm 2015, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP và Chỉ thị số 26/CT-TTg của Thủ tướng, nhiều Tỉnh ủy/Thành ủy đã ban hành văn bản chỉ đạo Ban cán sự Đảng UBND tỉnh tăng cường phối hợp với Tòa án nhân dân (TAND), Viện Kiểm sát nhân dân (VKSND) cấp tỉnh để triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định của Luật TTHC năm 2015 và Nghị định số 71/2016/NĐ-CP. Trên cơ sở chỉ đạo của Tỉnh ủy/Thành ủy, UBND các tỉnh, thành phố đã ban

<sup>3</sup> Thông tư số 06/2019/TT-BTP ngày 21/11/2019 của Bộ Tư pháp quy định chế độ báo cáo, thống kê THADS và theo dõi THAHC; Thông tư liên tịch số 12/2021/TTLT-BTP-VKSNDTC-TANDTC ngày 29/12/2021 quy định về phối hợp trong thống kê THADS, theo dõi THAHC.

<sup>4</sup> Quyết định số 3064/QĐ-BTP ngày 19/12/2018; Quyết định số 1484/QĐ-TCTHADS ngày 27/12/2019; Quyết định số 2558/QĐ-BTP ngày 23/12/2020; Quyết định số 1804/QĐ-TCTHADS ngày 02/12/2021; Quyết định số 110/QĐ-BTP ngày 02/12/2021 của Bộ Tư pháp

hành văn bản chỉ đạo các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thành phố, thị xã trực thuộc tiếp tục tuyên truyền, phổ biến các nội dung cơ bản của Luật TTHC năm 2015 và các văn bản pháp luật có liên quan nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của đội ngũ lãnh đạo, cán bộ công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính nhà nước, các cơ quan, tổ chức trên địa bàn trong việc ban hành QĐHC và thực hiện HVHC, gắn với việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan đơn vị trên địa bàn; chỉ đạo thủ trưởng các cơ quan hành chính nhà nước, người đứng đầu cơ quan, tổ chức khác ở địa phương chấp hành nghiêm pháp luật về TTHC và THAHC; nghiêm túc thi hành bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính, không để tình trạng tồn đọng các bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính đã có hiệu lực pháp luật; giao Cục THADS hoặc Sở Tư pháp làm đầu mối, tham mưu giúp UBND cấp tỉnh thực hiện quản lý nhà nước về công tác THAHC trên địa bàn; phối hợp chặt chẽ với VKSND tỉnh, TAND tỉnh, các sở, ban ngành, đoàn thể và UBND các quận, huyện, thị xã trực thuộc thực hiện việc tổng hợp, đánh giá số liệu xét xử, số liệu theo dõi THAHC và kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong THAHC; định kỳ 6 tháng, một năm tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Tư pháp về công tác THAHC tại địa phương mình.

## **1.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến Chỉ thị số 26/CT-TTg**

Sau khi Chỉ thị số 26/CT-TTg được ban hành, các bộ, ngành đã tích cực, chủ động tuyên truyền, phổ biến các quy định của Luật TTHC năm 2015, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP và Chỉ thị số 26/CT-TTg đến cán bộ, công chức thuộc lĩnh vực quản lý. Hình thức phổ biến chủ yếu được thực hiện thông qua hội nghị triển khai, tập huấn, hội nghị trực tuyến hoặc trên các phương tiện thông tin đại chúng...

Tại các địa phương, cấp ủy, chính quyền đã chỉ đạo thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật bằng nhiều hình thức đa dạng như: thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, Bản tin Tư pháp; thực hiện “Ngày pháp luật”; các buổi sinh hoạt đoàn thể, câu lạc bộ pháp luật, tủ sách pháp luật ở cấp xã và nhà văn hóa khu dân cư; in ấn phát hành tờ rơi; tổ chức các buổi tuyên truyền các quy định của Luật TTHC năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành trong nhân dân. Một số UBND tỉnh, thành phố đã quan tâm ban hành kế hoạch riêng để phổ biến, giáo dục pháp luật về TTHC và THAHC. Một số Cục THADS tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã chủ động phối hợp với Sở Tư pháp tham mưu cho UBND tỉnh/thành phố tổ chức quán triệt các nội dung của Luật TTHC năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành cho đội ngũ cán bộ, công chức pháp chế tại các sở, ban, ngành; phối hợp với Phòng Tư pháp trên địa bàn tổ chức in ấn, phát hành đề cương tuyên truyền Luật TTHC năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành gửi đến các cơ quan, ban, ngành và một số thôn, làng, tổ dân phố trên địa bàn.

Đối với Hệ thống THADS cũng đã có nhiều hình thức tuyên truyền, phổ biến Chỉ thị số 26/CT-TTg như: (1) quán triệt, triển khai các quy định về THAHC, theo dõi THAHC đến toàn thể công chức, Chấp hành viên thông qua các văn bản chỉ đạo, tổ chức hội nghị riêng hoặc lồng ghép vào các hội nghị tổng kết, sơ kết, họp giao ban theo định kỳ; (2) phân công 01 lãnh đạo Cục phụ trách nghiệp vụ chỉ đạo triển khai, thực hiện công tác theo dõi THAHC; (3) tham mưu hoặc phối hợp với Sở Tư pháp, Văn phòng UBND cùng cấp và cơ quan khác có liên quan tham mưu UBND cùng cấp ban hành các văn bản chỉ đạo, chỉ thị về tăng cường công tác chấp hành pháp luật TTHC và THAHC trên địa bàn; (4) phối hợp với Sở Tư pháp xây dựng các kế hoạch, tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật TTHC năm 2015 và Nghị định số 71/2016/NĐ-CP.

Thông qua các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật TTHC và THAHC đã giúp cán bộ, công chức và nhân dân nhận thức đầy đủ hơn các quy định của pháp luật về TTHC và THAHC, từ đó, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân.

### **1.3. Công tác đôn đốc, hướng dẫn trong quá trình triển khai thi hành Chỉ thị số 26/CT-TTg**

Thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg, các bộ, ngành, địa phương, đặc biệt là UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã thực hiện công tác đôn đốc, chỉ đạo chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong việc chấp hành pháp luật TTHC trong giải quyết vụ án hành chính và thi hành các bản án, quyết định về vụ án hành chính của Tòa án; chỉ đạo việc tham mưu giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thi hành các bản án thuộc trách nhiệm thi hành của địa phương. Một số địa phương, Lãnh đạo UBND tỉnh đã trực tiếp nghe cơ quan THADS và UBND, Chủ tịch UBND là bên phải thi hành bản án hành chính báo cáo tình hình theo dõi và kết quả thi hành các bản án hành chính để kịp thời chỉ đạo tổ chức thi hành bản án hoặc thành lập Tổ giúp việc nghiên cứu, tham mưu, giúp Lãnh đạo UBND tỉnh trong quá trình tham gia tố tụng và tham mưu, kiểm tra, đôn đốc tổ chức thi hành các bản án hành chính trên địa bàn, trong đó chú trọng tham mưu, đề xuất phương án để tổ chức thi hành các bản án có khó khăn, vướng mắc<sup>5</sup>.

### **1.4. Công tác phối hợp liên ngành trong việc triển khai thi hành Chỉ thị số 26/CT-TTg**

Để triển khai thực hiện Luật TTHC năm 2015, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP và Chỉ thị số 26/CT-TTg, ở Trung ương, Bộ Tư pháp, TANDTC, VKSNDTC thường

<sup>5</sup> UBND các tỉnh: Quảng Nam, Ninh Thuận, Đắk Lắk, Bình Dương, Bà Rịa – Vũng Tàu, Quảng Ninh, Lào Cai, Nghệ An, Thành phố Hồ Chí Minh.

xuyên phối hợp chặt chẽ với nhau để triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung của Chỉ thị số 26/CT-TTg nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về THAHC.

Ở địa phương, công tác phối hợp giữa UBND tỉnh với TAND, VKSND cùng cấp cũng đã được nhiều địa phương triển khai thực hiện thông qua các hình thức như: (1) Xây dựng quy chế phối hợp giữa UBND tỉnh với TAND trong việc cung cấp thông tin, hồ sơ, tài liệu chứng cứ trong giải quyết các vụ án hành chính; (2) Đề nghị VKSND tỉnh chỉ đạo VKSND cấp huyện tăng cường kiểm sát việc tuân thủ pháp luật trong giải quyết và THAHC; xem xét, giải quyết kịp thời các kiến nghị, kháng nghị theo thủ tục luật định đối với các bản án, quyết định của Toà án.

Ngoài ra, UBND nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương còn chỉ đạo các sở, ngành tăng cường công tác phối hợp như: (1) Chỉ đạo Sở Tư pháp phối hợp với cơ quan THADS và các cơ quan có liên quan trong việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về TTHC và THAHC; tham mưu xây dựng kế hoạch, báo cáo về công tác THAHC định kỳ và đột xuất; tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong việc thực hiện các bản án, quyết định về vụ án hành chính; (2) Chỉ đạo UBND cấp huyện phối hợp chặt chẽ với cơ quan THADS và các sở, ban ngành để phối hợp tham mưu giúp UBND tỉnh tổ chức thi hành các bản án hành chính hoặc phối hợp nghiên cứu, đề xuất hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo giải quyết các vụ việc quá trình tổ chức thi hành án có khó khăn, vướng mắc.

## **2. Kết quả thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg**

### **2.1. Kết quả chung của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**

a) Kết quả công tác chấp hành pháp luật TTHC; thực hiện kiến nghị sau giám sát của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội về công tác chấp hành pháp luật TTHC, THAHC; khắc phục những tồn tại, hạn chế trong việc chấp hành pháp luật TTHC và THAHC ở bộ, ngành, địa phương.

Thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg và kiến nghị sau giám sát của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội, các bộ, ngành, địa phương đã quan tâm chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện nhiều giải pháp để nâng cao hiệu quả công tác chấp hành Luật TTHC năm 2015, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP và kiến nghị sau giám sát của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội về công tác chấp hành pháp luật TTHC, THAHC; khắc phục những tồn tại, hạn chế trong việc chấp hành pháp luật TTHC và THAHC ở bộ, ngành, địa phương thuộc phạm vi quản lý.

Đối với các bộ, ngành Trung ương các quyết định hành chính (QĐHC) bị khởi kiện không nhiều, tập trung ở một số cơ quan trực thuộc bộ, ngành như: Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn... Nhìn chung, các bộ, ngành đã chỉ đạo các đơn vị, cơ quan đơn vị trực



thuộc chấp hành nghiêm pháp luật về TTHC và THAHC, tăng cường kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, tổ chức thuộc Bộ mình trong việc chấp hành pháp luật TTHC và THAHC, đồng thời, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, coi trọng công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên của bộ, ngành mình.

Về phía UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đều có văn bản chỉ đạo Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn thực hiện một số nhiệm vụ như: (1) Quán triệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc Luật TTHC, Nghị định 71/2016/NĐ-CP, Chỉ thị 26/CT-TTg, các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, kiến nghị của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội về việc chấp hành pháp luật TTHC; (2) Có các giải pháp khắc phục triệt để các sai sót, vi phạm trong việc ban hành QĐHC, thực hiện HVHC trong thời gian qua; chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước; giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các khiếu nại hành chính nhằm hạn chế phát sinh các khiếu kiện hành chính; (3) Chấn chỉnh tình trạng không thực hiện nghiêm túc Điều 60 Luật TTHC, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân có vi phạm theo quy định của pháp luật; (4) Tổ chức thi hành kịp thời, nghiêm túc, dứt điểm các bản án hành chính đã có hiệu lực pháp luật.

b) Kết quả chấp hành Điều 55, 60 và Điều 78 Luật TTHC năm 2015 về trách nhiệm tham gia phiên tòa, tham gia đối thoại, giải trình và cung cấp kịp thời, đầy đủ hồ sơ, tài liệu có liên quan đến QĐHC, HVHC bị khởi kiện:

Theo báo cáo của các bộ, ngành và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, trong giai đoạn kể từ khi Luật TTHC năm 2015 ban hành đến nay, số trường hợp người đứng đầu (hoặc người đại diện) không tham gia phiên đối thoại là 8.370/19.784 phiên đối thoại; số vụ việc không tham gia phiên tòa là 8116/18.052 vụ án hành chính. Nhiều địa phương, người đứng đầu hoặc cấp phó của người đứng đầu đã thực hiện khá nghiêm túc quy định này như Bắc Giang, Bắc Ninh, Nghệ An, Lai Châu, Thừa Thiên - Huế, Hà Giang, Bến Tre, Hà Tĩnh... còn lại hầu hết các vụ việc, quá trình tham gia tố tụng các cơ quan hành chính nhà nước đều cử người đại diện tham gia với tư cách người bảo vệ quyền lợi hợp pháp của đương sự theo quy định tại Điều 61 Luật TTHC năm 2015.

c) Kết quả thi hành các bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính

Theo báo cáo hàng năm của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, tổng số bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính mà cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền trong cơ quan nhà nước là bên phải thi hành án từ năm 2020 đến năm 2023 là 2.622 bản án, quyết định, kết quả thi hành theo từng năm cụ thể như sau:

- Năm 2020: Tổng số bản án, quyết định phải thi hành án là 830 bản án (trong đó, phát sinh trong kỳ 491 bản án), kết quả: đã thi hành xong 363 bản án.
- Năm 2021: Tổng số bản án, quyết định phải thi hành án là 944 bản án (trong đó, phát sinh trong kỳ 477 bản án), kết quả: đã thi hành xong 455 bản án.
- Năm 2022: Tổng số bản án, quyết định phải thi hành án là 992 bản án (trong đó, phát sinh trong kỳ 503 bản án), kết quả: thi hành xong 429 bản án.
- Năm 2023: Tổng số bản án, quyết định phải thi hành án là 1.375 bản án (trong đó, phát sinh trong kỳ 812 bản án), kết quả: thi hành xong 582 bản án.

Từ kết quả trên cho thấy, số bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính mà cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền trong cơ quan nhà nước là bên phải thi hành án ngày càng tăng qua các năm, cao nhất năm 2023 với tổng số phải thi hành là 1.375 bản án. Các bản án còn tồn đọng chủ yếu là các bản án mới phát sinh trong năm 2022 và 2023. Trong bối cảnh khiếu kiện hành chính ngày càng gia tăng, số bản án hành chính phải thi hành năm sau luôn cao hơn năm trước cho thấy kết quả THAHC từng bước đã có sự chuyển biến, qua đó thể hiện ý thức chấp hành pháp luật của các cơ quan nhà nước đồng thời bảo vệ tốt hơn quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, công dân.

d) Kết quả thi hành các bản án quyết định đã được Bộ Tư pháp kiến nghị và Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo

Theo báo cáo của UBND và kết quả theo dõi THAHC của cơ quan THADS, đến thời điểm ngày 30/9/2023 kết quả thi hành các bản án Bộ Tư pháp đã kiến nghị và Thủ tướng Chính phủ đã chỉ đạo như sau:

- Đối với 21 bản án có hiệu lực thi hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2016 được Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo tại Chỉ thị số 26/CT-TTg đã thi hành xong 13 bản án, hiện còn 08 bản án chưa thi hành xong<sup>6</sup>.

- Đối với 59 bản án thuộc trách nhiệm thi hành của Chủ tịch UBND cấp tỉnh Bộ Tư pháp kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, xem xét trách nhiệm năm 2021 đã thi hành xong 46/59 bản án, hiện còn 13 bản án chưa thi hành xong<sup>7</sup>.

- Đối với 56 bản án thuộc trách nhiệm thi hành của Chủ tịch UBND cấp tỉnh Bộ Tư pháp kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, xem xét trách nhiệm năm 2022 đã thi hành xong 37/56 bản án, hiện còn 19 bản án chưa thi hành xong<sup>8</sup>.

Kết quả rà soát, đánh giá cho thấy các bản án chưa thi hành xong hầu hết là

<sup>6</sup> Bà Rịa – Vũng Tàu: 02 bản án, Đắk Lắk: 04 bản án, Kiên Giang: 01 bản án, Tiền Giang: 01 bản án

<sup>7</sup> Bà Rịa – Vũng Tàu: 5 bản án, Bắc Kạn: 1 bản án, Hà Nội: 3 bản án, Phú Yên: 1 bản án, Tiền Giang: 1 bản án, Thành phố Hồ Chí Minh: 2 bản án, Đắk Lắk: 02

<sup>8</sup> Bà Rịa – Vũng Tàu: 5 bản án, Bắc Kạn: 1 bản án, Hà Nội: 4 bản án, Phú Yên: 2 bản án, Kiên Giang: 01, Tiền Giang: 1 bản án, Đắk Lắk: 02, Thành phố Hồ Chí Minh: 2 bản án, Thành phố Đà Nẵng: 01

các bản án có khó khăn vướng mắc liên quan đến giá trị bồi thường do thu hồi đất theo phán quyết của Tòa án là rất lớn hoặc có bản án nội dung bản án tuyên khó thi hành dẫn đến cơ quan hành chính nhà nước là bên phải thi hành có nhiều văn bản xin ý kiến hoặc đề nghị Tòa án giải thích hoặc đề nghị người có thẩm quyền kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm dẫn đến thời gian thi hành kéo dài.

đ) Kết quả công tác kiểm tra, đôn đốc cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý trong việc chấp hành pháp luật TTHC và THAHC; xử lý trách nhiệm của cá nhân, tổ chức có vi phạm trong việc chấp hành pháp luật TTHC và THAHC theo quy định của Luật TTHC năm 2015, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP và pháp luật khác có liên quan.

Trên cơ sở chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 26/CT-TTg, các bộ, ngành, địa phương đã quan tâm tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý trong việc chấp hành pháp luật TTHC và THAHC. Một số địa phương đã thành lập Đoàn kiểm tra hoặc Tổ tham mưu giúp Chủ tịch UBND tỉnh trong việc tham gia tổ tụng và thực hiện kiểm tra việc tổ chức thi hành các bản án hành chính của UBND các cấp<sup>9</sup>, thông qua công tác kiểm tra đã kịp thời chỉ đạo, chấn chỉnh các tồn tại, hạn chế trong công tác chấp hành các quy định của pháp luật về TTHC và THAHC và nâng cao kết quả thi hành các bản án hành chính đã có hiệu lực pháp luật.

Về công tác xử lý trách nhiệm của cá nhân, tổ chức có vi phạm trong việc chấp hành pháp luật TTHC và THAHC: Mặc dù trong thời gian qua, cơ quan THADS đã có nhiều văn bản kiến nghị xử lý trách nhiệm đối với người phải thi hành án chậm thi hành án hoặc không thi hành bản án hành chính nhưng trên thực tế chưa có trường hợp nào bị xử lý theo quy định của Luật TTHC năm 2015 và Nghị định số 71/2016/NĐ-CP.

e) Kết quả nâng cao chất lượng, bảo đảm việc ban hành QĐHC, thực hiện HVHC tuân thủ đúng quy định của pháp luật; công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc lĩnh vực quản lý của bộ, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị giải quyết dứt điểm những vướng mắc của công dân, tổ chức đối với QĐHC, HVHC của cơ quan, người có thẩm quyền trong bộ máy hành chính nhà nước.

Trong những năm gần đây, tình trạng khiếu kiện đối với QĐHC và HVHC của các cơ quan hành chính nhà nước ngày càng tăng cả về số lượng và mức độ phức tạp, gây ảnh hưởng đến uy tín của các cơ quan nhà nước. Vì vậy, yêu cầu phải nâng cao chất lượng, bảo đảm việc ban hành QĐHC, thực hiện HVHC tuân thủ đúng quy định của pháp luật đặt ra cấp thiết. Hầu hết các bộ, ngành, địa phương đều quán triệt, chỉ đạo, thường xuyên yêu cầu công chức, viên chức tích cực nghiên cứu quy định của

<sup>9</sup> UBND tỉnh Thành phố Hồ Chí Minh, UBND các tỉnh: Quảng Nam, Quảng Ninh, Bà Rịa - Vũng Tàu, Lào Cai, Đắk Lắk, Ninh Thuận, Nghệ An.

pháp luật để tham mưu ban hành QĐHC và thực hiện HVHC đúng quy định pháp luật nhất là trong các lĩnh vực dễ phát sinh khiếu kiện, chủ động kiểm tra, rà soát, xử lý kịp thời các sai phạm trong việc thực hiện QĐHC bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân. Đồng thời, các bộ, ngành, địa phương chủ động quan tâm, tổ chức tập huấn, mở các lớp bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức để nâng cao nhận thức về pháp luật, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng nghề nghiệp, thực hiện tốt công tác chuyên môn, tham mưu có hiệu quả cho các cấp có thẩm quyền trong việc ban hành QĐHC, thực hiện HVHC tuân thủ đúng quy định của pháp luật, không để xảy ra sai phạm...

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo cũng được các bộ, ngành, địa phương hết sức quan tâm, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp trong tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo gắn với lĩnh vực quản lý nhà nước của bộ, ngành và phạm vi quản lý của địa phương; kịp thời giải quyết các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân đối với các QĐHC, HVHC; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của các đơn vị trực thuộc trong công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo hướng có trọng tâm, trọng điểm và tập trung vào những địa phương có khiếu kiện hành chính phức tạp, số lượng án hành chính phải thi hành lớn; tăng cường việc hướng dẫn, giải thích pháp luật cho công dân, doanh nghiệp khi đến làm việc tại các cơ quan hành chính nhà nước nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho cá nhân, tổ chức, hạn chế đến mức thấp nhất việc phát sinh những vấn đề phức tạp, góp phần ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phát triển kinh tế- xã hội.

g) Công tác thống kê, tổng hợp, báo cáo kết quả chấp hành pháp luật TTHC và THAHC.

Công tác thống kê, tổng hợp, báo cáo kết quả chấp hành pháp luật TTHC và THAHC đã được các bộ, ngành, địa phương thực hiện định kỳ và đột xuất theo quy định của pháp luật và đề nghị của Bộ Tư pháp. Về nội dung, các bộ, ngành và địa phương đã báo cáo, cung cấp cơ bản đầy đủ thông tin phục vụ công tác tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền theo yêu cầu. Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn tình trạng chậm gửi báo cáo, thông tin, số liệu báo cáo còn chưa đảm bảo tính thống nhất đã ảnh hưởng đến công tác tổng hợp, đánh giá tình hình chấp hành pháp luật TTHC và kết quả thi hành các bản án hành chính THAHC cũng như công tác tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ trong công tác quản lý nhà nước về thi hành án hành chính trong những năm qua.

## **2.2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ của Bộ Tư pháp**

Thực hiện Luật TTHC năm 2015, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP và Chi thị số 26/CT-TTg, Bộ Tư pháp đã thực hiện nhiều giải pháp để giúp Chính phủ theo

đổi, đôn đốc, kiểm tra các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và UBND các cấp trong việc chấp hành pháp luật TTHC và quản lý nhà nước về THAHC, cụ thể:

### *2.2.1. Công tác hoàn thiện thể chế về THAHC*

Bộ Tư pháp đã phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư tham mưu cho Chính phủ trình Quốc hội thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều và phụ lục Danh mục chỉ tiêu thống kê Quốc gia của Luật Thống kê (*trong đó bổ sung kết quả THAHC là một trong những chỉ tiêu thống kê quốc gia*), đồng thời, theo thẩm quyền của mình, Bộ Tư pháp đã:

- Ban hành Thông tư số 06/2019/TT-BTP ngày 21/11/2019 quy định chế độ báo cáo, thống kê THADS và theo dõi THAHC, trong đó quy định cụ thể biểu mẫu và chế độ báo cáo, thống kê theo dõi THAHC áp dụng đối với các cơ quan THADS (biểu mẫu số 12 ban hành kèm theo Thông tư).

- Phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân tối cao (VKSNDTC), Tòa án nhân dân tối cao (TANDTC) ban hành Thông tư liên tịch số 12/2021/TTLT-BTP-VKSNDTC-TANDTC ngày 29/12/2021 quy định về phối hợp trong thống kê THADS, theo dõi THAHC liên ngành (thay thế Thông tư liên tịch số 06/2016/TTLT-BTP-VKSNDTC-TANDTC ngày 31/5/2016 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Viện trưởng VKSNDTC, Chánh án TANDTC hướng dẫn phối hợp trong thống kê THADS). Việc ban hành Thông tư số 12/2021/TTLT là một bước hoàn thiện, bảo đảm số liệu báo cáo, thống kê về THAHC có sự phối hợp chặt chẽ giữa Tòa án là cơ quan xét xử, ra bản án, quyết định về vụ án hành chính với cơ quan THADS là cơ quan có chức năng theo dõi THAHC và VKSND là cơ quan có chức năng kiểm sát hoạt động giải quyết vụ án hành chính và hoạt động THAHC.

Cùng với việc hoàn thiện thể chế theo thẩm quyền, Bộ Tư pháp cũng đã chủ trì, phối hợp các bộ, ngành, địa phương tổ chức sơ kết 05 năm thực hiện Nghị định số 71/2016/NĐ-CP. Mục đích của việc sơ kết nhằm đánh giá mức độ đáp ứng yêu cầu thực tiễn của các quy định tại Nghị định số 71/2016/NĐ-CP; nhận diện những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện; xác định nguyên nhân, đề xuất những giải pháp để tiếp tục hoàn thiện các quy định của pháp luật về THAHC nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác THAHC. Kết quả, Bộ Tư pháp đã có Báo cáo số 97/BC-BTP ngày 10/5/2022 về sơ kết 05 năm thực hiện Nghị định số 71/2016/NĐ-CP trình Chính phủ. Đây là cơ sở thực tiễn quan trọng để Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 71/2016/NĐ-CP cũng như kiến nghị Quốc hội hoàn thiện pháp luật TTHC.

### *2.2.2. Kết quả công tác tham mưu giúp Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về THAHC trên phạm vi cả nước quy định tại khoản 2 Điều 313 Luật TTHC năm 2015*

a. Bảo đảm biên chế, cơ sở vật chất, phương tiện cho công tác quản lý nhà nước về THAHC

Tiếp tục thực hiện Quyết định số 61/2014/QĐ-TTg ngày 30/10/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục THADS trực thuộc Bộ Tư pháp, trong đó có chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Tư pháp quản lý nhà nước về THAHC trong phạm vi cả nước<sup>10</sup> và thành lập Vụ Quản lý THAHC để giúp Tổng cục trưởng Tổng cục THADS tham mưu quản lý nhà nước về THAHC, giai đoạn 2019 - 2021, trong bối cảnh thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước về tinh giản biên chế, Bộ Tư pháp vẫn sắp xếp bảo đảm duy trì biên chế thực hiện công tác tham mưu quản lý nhà nước về THAHC.

Đối với các địa phương, Bộ Tư pháp đã có Công văn số 2340/BTP-TCTHADS ngày 15/7/2021 đề nghị UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương phân công đầu mối giúp UBND cấp tỉnh thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong công tác THAHC quy định tại Điều 34 Nghị định số 71/2016/NĐ-CP. Trên cơ sở đề nghị của Bộ Tư pháp, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tùy theo tình hình thực tiễn đã có văn bản phân công cho Sở Tư pháp hoặc Cục THADS làm đầu mối giúp UBND quản lý công tác THAHC tại địa phương.

Về cơ sở vật chất, phương tiện bảo đảm cho công tác quản lý nhà nước về THAHC, tiếp tục được Chính phủ, Bộ Tư pháp quan tâm, tăng cường đầu tư. Trên cơ sở Đề án Đầu tư trang thiết bị, phương tiện làm việc cho các cơ quan THADS giai đoạn 2016-2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (*Quyết định số 77/QĐ-TTg ngày 11/01/2016*), cơ sở vật chất, trang thiết bị làm việc của các cơ quan THADS ngày càng được đáp ứng tốt hơn, tạo điều kiện cho các cơ quan THADS hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao, trong đó có nhiệm vụ theo dõi công tác THAHC và tham mưu Bộ Tư pháp giúp Chính phủ trong công tác quản lý nhà nước về THAHC.

b. Công tác hướng dẫn, chi đạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về quản lý THAHC

Một trong những điểm mới của Luật TTHC năm 2015, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP so với Luật TTHC năm 2010 đó là đã quy định cụ thể trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và UBND các cấp trong quản lý công tác THAHC ở bộ, ngành, địa phương<sup>11</sup>. Đây là tiền đề quan trọng đưa công tác quản lý THAHC từ Trung ương đến địa phương từng bước đi vào nề nếp. Với vai trò là cơ quan chịu trách nhiệm trước Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về THAHC trên phạm vi cả nước, Bộ Tư pháp đã có nhiều giải pháp linh hoạt

<sup>10</sup> Khoản 1 Điều 1 Quyết định số 61/2014/QĐ-TTg.

<sup>11</sup> Điều 33, 34 Nghị định số 71/2016/NĐ-CP quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và UBND các cấp trong THAHC

đề hướng dẫn, chỉ đạo, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý THAHC đến các bộ, ngành, địa phương như:

(1) Tổ chức Hội nghị trực tuyến về công tác THAHC với UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (ngày 28/5/2019, Bộ Tư pháp đã phối hợp với các cơ quan Trung ương tổ chức Hội nghị trực tuyến với UBND 19 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về công tác chấp hành pháp luật TTHC và THAHC; năm 2021, 2022, tổ chức buổi làm việc trực tuyến/trực tiếp với UBND các tỉnh Long An, Đồng Nai, Bình Dương, Quảng Nam, Bà Rịa – Vũng Tàu, Bình Dương, Bình Thuận, Kiên Giang).

(2) Báo cáo chuyên đề về công tác THAHC tại Hội nghị toàn quốc triển khai công tác tư pháp hàng năm, với thành phần tham dự Hội nghị là các bộ, ngành và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (tại Hội nghị triển khai công tác Tư pháp năm 2020, Bộ Tư pháp triển khai Chuyên đề: “Công tác phối hợp giữa Hệ thống THADS với các cơ quan tư pháp trong tham mưu giúp UBND trong việc chấp hành pháp luật TTHC và THAHC”; tại Hội nghị triển khai công tác Tư pháp toàn quốc năm 2021, Bộ Tư pháp triển khai chuyên đề: “Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác THAHC”).

(3) Lồng ghép hướng dẫn nghiệp vụ quản lý THAHC trong các đợt kiểm tra, làm việc của Bộ Tư pháp với UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Tại những sự kiện này, các nội dung về nghiệp vụ và lưu ý trong quản lý THAHC được Bộ Tư pháp triển khai, quán triệt, đồng thời giải đáp trực tiếp hoặc bằng văn bản đối với những vấn đề còn vướng mắc về nghiệp vụ quản lý THAHC mà các cơ quan đặt ra.

Đối với hệ thống THADS, Bộ Tư pháp đã chỉ đạo xây dựng và ban hành nội dung bồi dưỡng về nghiệp vụ theo dõi THAHC trong chương trình đào tạo, bồi dưỡng bắt buộc các ngạch công chức THADS (Quyết định số 2622, 2623, 2624/QĐ-BTP ngày 29/12/2020 ban hành Chương trình bồi dưỡng ngạch Thư ký THADS, Thẩm tra viên THADS, Chấp hành viên trung cấp; Quyết định số 1625, 1626/QĐ-BTP ngày 29/10/2021 về việc ban hành Chương trình bồi dưỡng ngạch Chấp hành viên cao cấp, ngạch Thẩm tra viên cao cấp THADS; Quyết định số 1335/QĐ-BTP ngày 13/10/2021 về việc ban hành Chương trình bồi dưỡng ngạch Thẩm tra viên THADS). Hằng năm, trên cơ sở Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đã được phê duyệt, Bộ Tư pháp cũng đã chỉ đạo Tổng cục THADS tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ theo dõi THAHC đến Lãnh đạo và Chấp hành viên các cơ quan THADS (trong 04 năm, Tổng cục THADS đã tổ chức 04 hội nghị tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ toàn quốc về công tác thống kê, báo cáo về công tác THAHC cho khoảng 5.000 lượt công chức, Chấp hành viên, Thẩm tra viên các cơ quan THADS trên phạm vi toàn quốc). Trên cơ sở nội dung bồi dưỡng, tập huấn của Bộ Tư pháp và Tổng cục THADS, cơ

quan THADS tiếp tục triển khai bồi dưỡng nghiệp vụ THAHC đến các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và các cơ quan THADS trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương<sup>12</sup>; lồng ghép, quán triệt các văn bản liên quan đến công tác THAHC tại các hội nghị giao ban, hội nghị tổng kết, triển khai công tác THADS, có sự tham dự của đại diện các cơ quan Kiểm sát, Tòa án, Sở Tư pháp.

Cùng với hoạt động chỉ đạo, hướng dẫn chung về nghiệp vụ quản lý công tác THAHC, công tác hướng dẫn nghiệp vụ THAHC đối với từng vụ việc cụ thể cũng đã được Bộ Tư pháp, VKSNDTC, TANDTC chủ động triển khai kịp thời, hiệu quả. Đối với các vụ việc phức tạp, còn có quan điểm khác nhau, các ngành đã chủ động phối hợp liên ngành để thống nhất quan điểm hướng dẫn thực hiện. Bộ Tư pháp cũng chỉ đạo Tổng cục THADS phối hợp với UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trực tiếp rà soát để hướng dẫn chỉ đạo nghiệp vụ THAHC đối với từng vụ việc cụ thể theo đề nghị của địa phương.

### c. Công tác kiểm tra, giải quyết khiếu nại tố cáo về THAHC

- Về công tác kiểm tra, từ năm 2019 đến năm 2023, Bộ Tư pháp đã phối hợp với TANDTC, VKSNDTC, Văn phòng Chính phủ, Thanh tra Chính phủ, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nội vụ thành lập các Đoàn kiểm tra liên ngành Trung ương kiểm tra việc chấp hành pháp luật TTHC và THAHC của UBND, Chủ tịch UBND các cấp tại tỉnh, thành phố: Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Bà Rịa - Vũng Tàu, Cà Mau, Kiên Giang, Đắk Lắk, Thanh Hóa. Trong năm 2023, Bộ Tư pháp tiếp tục ban hành Kế hoạch kiểm tra liên ngành công tác chấp hành pháp luật TTHC và THAHC đối với UBND Thành phố Hồ Chí Minh và UBND tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu do đây là 02 địa phương còn tồn đọng nhiều bản án hành chính chưa thi hành xong. Thông qua hoạt động kiểm tra đã giúp người đứng đầu UBND nhận thức đúng về vai trò, trách nhiệm của UBND, Chủ tịch UBND trong công tác chấp hành pháp luật TTHC và THAHC; hướng dẫn, tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc và có những giải pháp, kiến nghị để khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác chấp hành pháp luật TTHC và THAHC ở các địa phương được kiểm tra nói riêng và trên phạm vi cả nước nói chung. Hoạt động kiểm tra cũng giúp cho TANDTC nắm bắt được thực tiễn công tác xét xử án hành chính ở địa phương nhìn từ góc độ thi hành bản án, từ đó có tổng hợp, hướng dẫn nghiệp vụ xét xử án hành chính trong toàn ngành Tòa án bảo đảm tính khả thi trong THAHC.

Bên cạnh việc tổ chức các Đoàn kiểm tra liên ngành Trung ương, Bộ Tư pháp cũng đã chủ động làm việc bằng hình thức trực tiếp, trực tuyến với UBND các tỉnh Long An, Bà Rịa - Vũng Tàu, Đồng Nai, Quảng Nam, Bình Dương, Kiên Giang, Bình Thuận nhằm rà soát, đánh giá tình hình chấp hành pháp luật TTHC và

<sup>12</sup> Cục THADS tỉnh Sơn La tổ chức Hội nghị bồi dưỡng nghiệp vụ THAHC đến thành viên Ban chỉ đạo thi hành án các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh.



THAHC ở từng địa phương, trên cơ sở đó cùng với địa phương đề ra các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với từng bản án hành chính mà địa phương đang tổ chức thi hành. Kết quả các buổi làm việc, Bộ Tư pháp đều có văn bản kiến nghị từng vấn đề cụ thể đối với Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố đã tổ chức làm việc (Công văn số 1040/TCTHADS-NV3 ngày 31/3/2021; Công văn số 1358, 1359/BTP-TCTHADS ngày 28/4/2022...).

- Về giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo về công tác quản lý THAHC, từ năm 2020 đến năm 2023, Bộ Tư pháp đã tiếp nhận và xử lý 86 đơn khiếu nại, tố cáo về THAHC. Theo Điều 9 Nghị định số 71/2016/NĐ-CP quy định việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về THAHC được thực hiện theo quy định của pháp luật về khiếu nại và pháp luật về tố cáo, vì vậy, 100% đơn thư được Bộ Tư pháp chuyển đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

#### d. Công tác thống kê, báo cáo về THAHC

Luật TTHC năm 2015 và Nghị định số 71/2016/NĐ-CP đã quy định rõ trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và UBND các cấp trong việc báo cáo, thống kê công tác THAHC thuộc phạm vi quản lý. Theo đó, Bộ Tư pháp chịu trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Chính phủ về công tác THAHC trên phạm vi cả nước. Thực hiện trách nhiệm được giao, Bộ Tư pháp đã ban hành Thông tư hướng dẫn chế độ báo cáo thống kê THADS, theo dõi THAHC<sup>13</sup>; phối hợp với TANDTC, VKSNDTC ban hành Thông tư liên tịch về phối hợp trong thống kê THADS, theo dõi THAHC liên ngành<sup>14</sup>, đồng thời có văn bản hướng dẫn thống nhất về chế độ báo cáo, thống kê công tác THAHC gửi các bộ, ngành, địa phương để thực hiện<sup>15</sup>.

Hàng năm, trên cơ sở tổng hợp kết quả THAHC của các bộ, ngành và địa phương, Bộ Tư pháp đã báo cáo Chính phủ và tham mưu Chính phủ báo cáo Quốc hội về công tác thi hành án, trong đó có nội dung về công tác THAHC<sup>16</sup>. Các báo cáo chuyên đề, báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ cũng đã được Bộ Tư pháp tập trung chỉ đạo thực hiện, đáp ứng yêu cầu quản lý của Chính phủ về công tác THAHC.

Đồng thời, trên cơ sở kết quả theo dõi THAHC, báo cáo, rà soát và kiến nghị của Cục THADS các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, năm 2021, 2022 Bộ

<sup>13</sup> Thông tư số 06/2019/TT-BTP ngày 21/11/2019 của Bộ Tư pháp quy định chế độ báo cáo, thống kê THADS và theo dõi THAHC.

<sup>14</sup> Thông tư liên tịch số 12/2021/TTLT-BTP-VKSNDTC-TANDTC ngày 29/12/2021 của liên ngành Bộ Tư pháp, Tòa án nhân dân tối cao và Viện kiểm sát nhân dân tối cao.

<sup>15</sup> Công văn số 3110/BTP-TCTHADS ngày 29/8/2017 của Bộ Tư pháp; Công văn số 2340/BTP-TCTHADS ngày 15/7/2021 của Bộ Tư pháp, Công văn số 2723/BTP-TCTHADS ngày 30/6/2023

<sup>16</sup> Báo cáo số 486/BC-CP ngày 14/10/2019 của Chính phủ về công tác thi hành án năm 2019; Báo cáo số 528/BC-CP ngày 15/10/2020 của Chính phủ về công tác thi hành án năm 2020; Báo cáo số 387/BC-CP ngày 09/10/2021 của Chính phủ về công tác thi hành án năm 2021, Báo cáo số 403/BC-CP ngày 11/10/2022 của Chính phủ về công tác thi hành án năm 2022.

Tư pháp đã báo cáo, kiến nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét, xử lý trách nhiệm người phải thi hành án trong một số vụ việc THAHC thuộc trách nhiệm thi hành của UBND, Chủ tịch UBND cấp tỉnh (Năm 2021 kiến nghị đối với 59 trường hợp<sup>17</sup>, năm 2022 kiến nghị đối với 56 trường hợp trong đó có một số trường hợp Bộ Tư pháp đã kiến nghị năm 2021 nhưng chưa thi hành xong<sup>18</sup>). Trên cơ sở kiến nghị của Bộ Tư pháp, Thủ tướng Chính phủ đã có văn bản chỉ đạo Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có bản án hành chính bị kiến nghị xử lý trách nhiệm, làm rõ nguyên nhân, xem xét trách nhiệm và xử lý theo quy định đối với tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định, báo cáo kết quả gửi Bộ Tư pháp để tổng hợp báo cáo Chính phủ<sup>19</sup>.

### 2.3. Kết quả thực hiện nhiệm vụ của Thanh tra Chính phủ

Công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thi hành pháp luật thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ được đảm bảo thực hiện thường xuyên theo kế hoạch hàng năm. Trong đó có nội dung thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo. Sau khi có Chỉ thị số 26/CT-TTg, từ năm 2020 đến năm 2023, Thanh tra Chính phủ đã đưa vào Kế hoạch tiến hành 21 cuộc thanh tra có nội dung thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo của Chủ tịch UBND cấp tỉnh.

Hằng năm, Thanh tra Chính phủ đều tổ chức thực hiện kế hoạch kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo. Trong đó, tập trung vào nội dung thực hiện Quyết định số 1849/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng chính phủ và Kế hoạch số 363/KH-TTCTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ.

Trong năm 2022 và 2023, Thanh tra Chính phủ tiến hành kiểm tra thực tiễn thi hành pháp luật tiếp công dân tại một số bộ, ngành, địa phương, trong đó tập trung theo dõi, đôn đốc trách nhiệm tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo của người đứng đầu bộ, ngành, địa phương.

Kết quả thanh tra, kiểm tra các bộ, ngành, địa phương chấp hành cơ bản đầy đủ các quy định của pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo; việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại và tố cáo cơ bản đúng trình tự, thủ tục, kịp thời giải quyết nhu cầu của nhân dân, đảm bảo các quyền và lợi ích chính đáng của của công dân; số lượng vụ việc giải quyết khiếu nại, tố cáo kéo dài giảm dần qua từng năm. Tuy nhiên, nhiều vụ việc giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa đáp ứng yêu cầu tiến độ, thời gian theo quy định, nhiều vụ việc kéo dài và công dân không đồng ý kết quả giải

<sup>17</sup> Báo cáo số 244/BC-CP ngày 11/11/2021 của Bộ Tư pháp

<sup>18</sup> Báo cáo số 36/BC-BTP ngày 07/02/2023 của Bộ Tư pháp

<sup>19</sup> Công văn số 8665/VPCP-V.I ngày 26/11/2021 của Văn phòng Chính phủ, Công văn số 6996/VPCP-V.I ngày 17/10/2022 của Văn phòng Chính phủ.

quyết; lãnh đạo chính quyền một số địa phương có lúc, có nơi chưa thực hiện nghiêm túc trách nhiệm tiếp công dân; việc tiếp công dân, tổ chức đối thoại với người khiếu nại, tố cáo đôi lúc còn mang tính hình thức, chưa có biện pháp giải quyết dứt điểm; còn có tình trạng né tránh, đùn đẩy trách nhiệm dẫn đến người dân bức xúc, khiếu nại, tố cáo đông người vượt cấp...

#### **2.4. Kết quả thực hiện nhiệm vụ của Bộ Tài nguyên và Môi trường**

Để có giải pháp khắc phục những bất cập, sơ hở làm phát sinh khiếu nại, tố cáo, khởi kiện hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước về đất đai, trong thời gian qua, trong quá trình tham mưu chủ trì soạn thảo Dự thảo Luật Đất đai (sửa đổi), Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tham mưu, đề xuất nhiều nội dung được sửa đổi chi tiết, sát thực tế và có tính khả thi cao. Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức lấy ý kiến rộng rãi trong mọi tầng lớp nhân dân; chủ động, sát sao trong việc tổng hợp ý kiến của nhân dân với khối lượng ý kiến đóng góp rất lớn. Kết quả lấy ý kiến đối với dự án luật có quy mô lớn và được thực hiện bài bản, được nhân dân quan tâm với trên 12 triệu lượt ý kiến đóng góp.

Việc tổ chức lấy ý kiến nhân dân đối với dự án luật được Bộ Tài nguyên và Môi trường tiến hành khoa học, toàn diện, thực chất, các ý kiến của nhân dân đã được tiếp thu đầy đủ. Dự thảo Luật Đất đai được Ủy ban Thường vụ Quốc hội đánh giá đã có bước tiến rất quan trọng. Đây là tiền đề quan trọng cho việc hướng tới giảm thiểu các vụ việc khiếu nại, tố cáo, khởi kiện hành chính trong lĩnh vực đất đai trong thời gian tới.

#### **2.5. Kết quả thực hiện nhiệm vụ của Bộ Thông tin và Truyền thông**

Thực hiện nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao tại Chi thị số 26/CT-TTg, Bộ Thông tin và Truyền thông đã phối hợp với Bộ Tư pháp, Ban Tuyên giáo Trung ương tổ chức chỉ đạo, định hướng cơ quan báo chí tổ chức thông tin, tuyên truyền về Chi thị 26/CT-TTg và các quy định của Luật TTHC năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành nhằm nâng cao nhận thức thống nhất, đầy đủ, kịp thời đến các tầng lớp nhân dân. Trên cơ sở nội dung định hướng, các cơ quan báo chí đã chủ động xây dựng các chuyên trang, chuyên mục về hỏi đáp tình hình chấp hành pháp luật TTHC, THAHC, cụ thể có thể kể đến như: Tạp chí Tòa án nhân dân, Báo Pháp luật Việt Nam; Báo điện tử Chính phủ, Báo Thanh tra, Báo bảo vệ pháp luật... Qua đo quét sơ bộ 195 trang báo, tạp chí, chuyên trang báo, chuyên trang tạp chí từ ngày 01/10/2019 đến ngày 30/6/2023, có tổng số 1.305 tin bài tuyên truyền về Chi thị số 26/CT-TTg và các quy định của Luật TTHC năm 2015.

#### **2.5. Kết quả thực hiện nhiệm vụ của Bộ Nội vụ**

Đối với nội dung được Thủ tướng Chính phủ giao tại điểm a mục 6 của Chi thị số 26/CT-TTg về việc bổ sung tiêu chí về chất lượng ban hành các QĐHC, thực

hiện HVHC; hoàn thành nghĩa vụ thi hành các bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính trong việc xét thi đua, khen thưởng, đánh giá, phân loại, bổ nhiệm lại cán bộ công chức lãnh đạo, quản lý trong các bộ, ngành và UBND các cấp): Theo báo cáo của Bộ Nội vụ<sup>20</sup> thì việc đánh giá, xếp loại chất lượng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, thi đua, khen thưởng... đối với cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền của bộ, ngành, địa phương theo phạm vi quản lý và theo các tiêu chí, tiêu chuẩn được pháp luật quy định. Trong đó, việc thực hiện các nội dung liên quan đến công tác THAHC là một nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân. Do vậy, đối với nhiệm vụ quá trình nghiên cứu thực hiện, Bộ Nội vụ cho rằng việc quy định việc thực hiện pháp luật về TTHC là tiêu chí riêng để đánh giá, xếp loại, thi đua, khen thưởng là chưa đảm bảo tính khả thi vì hoạt động quản lý nhà nước rất rộng, bao gồm nhiều ngành, lĩnh vực nên chỉ có thể quy định mang tính bao quát.

Đối với công tác kiểm tra hoạt động công vụ của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và UBND các cấp theo quy định của pháp luật và công tác phối hợp với Bộ Tư pháp tham mưu, đề xuất Thủ tướng Chính phủ xem xét, xử lý trách nhiệm đối với lãnh đạo các bộ, ngành, lãnh đạo UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương không chấp hành nghiêm bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính đã có hiệu lực thi hành (được giao tại điểm b, c mục 6 của Chỉ thị số 26/CT-TTg), quá trình tổng kết Bộ Nội vụ chưa đánh giá kết quả triển khai thực hiện.

## **2.6. Kết quả thực hiện nhiệm vụ của Văn phòng Chính phủ**

Thực hiện nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao tại Chỉ thị số 26/CT-TTg, Văn phòng Chính phủ đã chỉ đạo Công thông tin điện tử Chính phủ mở banner “Quản lý thi hành án hành chính”, trong đó tích hợp thông tin các vụ việc người phải thi hành án là UBND cấp tỉnh, Chủ tịch UBND cấp tỉnh, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ từ Công thông tin điện tử Tổng cục THADS - Bộ Tư pháp. Banner được duy trì từ tháng 12/2019 đến nay và được đồng đảo bạn đọc quan tâm theo dõi.

Bên cạnh việc tích hợp thông tin nêu trên, Công thông tin điện tử Chính phủ cũng đăng tải các thông tin liên quan đến THAHC như: đăng toàn văn Chỉ thị số 26/CT-TTg, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP và một số tin, bài về công tác THAHC.

Việc đăng tải công khai, kịp thời thông tin người phải thi hành án là UBND, Chủ tịch UBND cấp tỉnh, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ góp phần nâng cao hiệu quả công tác THAHC trong thời gian qua; các bản án, quyết định về vụ án hành chính có hiệu lực pháp luật được các cơ quan, tổ chức, cá nhân tôn trọng và chấp hành tốt hơn, tỷ lệ các bản án thi hành xong trên thực tế ngày càng nhiều. Đồng thời, việc công khai cũng đảm bảo quyền tiếp cận thông

<sup>20</sup> Báo cáo số 4360/BC-BNV ngày 9/8/2023 của Bộ Nội vụ

tin, giám sát của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong công tác THAHC, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các bên được xác định trong bản án, quyết định của Tòa án.

### **2.7. Kết quả công tác phối hợp của Tòa án nhân dân tối cao**

Tòa án nhân dân tối cao đã phối hợp với Chính phủ, các bộ, cơ quan liên quan trong công tác quản lý nhà nước về THAHC, cụ thể:

- Công tác xem xét, giải quyết các kiến nghị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm đối với bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính đã có hiệu lực thi hành: TANDTC và các TAND cấp cao đã xem xét, giải quyết kịp thời các kiến nghị, kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm, tái thẩm đối với các bản án, QĐHC, không để xảy ra tình trạng đơn thư kéo dài, án tồn đọng, án quá thời hạn.

- Công tác phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan trong công tác quản lý nhà nước về THAHC:

Tòa án nhân dân tối cao đã chủ động phối hợp với Bộ Tư pháp, với các cơ quan có liên quan trong công tác THAHC như: phối hợp xây dựng Thông tư liên tịch quy định phối hợp trong thống kê THADS, theo dõi THAHC<sup>21</sup> liên ngành giữa Bộ Tư pháp với TANDTC, VKSNDTC và giữa các cơ quan THADS địa phương với TAND các cấp và VKSND các cấp; cử thành viên tham gia đoàn giám sát của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội về tình hình chấp hành pháp luật TTHC và THAHC của UBND, chủ tịch UBND, tham gia các đoàn kiểm tra liên ngành về công tác chấp hành pháp luật TTHC và THAHC; cử thành viên tham dự và phát biểu ý kiến tại các buổi làm việc trực tuyến về công tác THAHC giữa Bộ Tư pháp với UBND một số tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong chấp hành pháp luật TTHC và THAHC<sup>22</sup>.

- Công tác chuyển giao bản án, quyết định của Tòa án:

Theo báo cáo của TANDTC, TANDTC đã chỉ đạo TAND các cấp chuyển giao kịp thời bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính cho cơ quan THADS để theo dõi theo quy định của Luật TTHC năm 2015. Tuy nhiên, qua theo dõi kết quả theo dõi THAHC của các cơ quan THADS, Bộ Tư pháp nhận thấy: công tác chuyển giao bản án, quyết định của Tòa án cho đương sự, cơ quan THADS của nhiều Tòa án địa phương đôi khi còn chậm, chưa kịp thời.

### **2.8. Kết quả công tác phối hợp của Viện kiểm sát nhân dân tối cao**

Viện Kiểm sát nhân dân tối cao đã phối hợp với Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương trong việc giải quyết các kiến nghị kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm,

<sup>21</sup> Thông tư liên tịch số 12/2021/TTLT-BTP-VKSNDTC -TANDTC ngày 29/12/2019 quy định phối hợp trong thống kê THADS và theo dõi THAHC liên ngành

<sup>22</sup> Bình Dương, Bình Thuận, Đồng Nai, Kiên Giang, Bà Rịa – Vũng Tàu, Quảng Nam

tái thẩm đối với bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính đã có hiệu lực thi hành. Thường xuyên phối hợp với Bộ Tư pháp trong công tác quản lý nhà nước về THAHC, trong công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế, công tác hướng dẫn nghiệp vụ, công tác kiểm tra liên ngành, cụ thể như: phối hợp xây dựng Thông tư liên tịch quy định phối hợp trong thống kê THADS, theo dõi THAHC<sup>23</sup> liên ngành giữa Bộ Tư pháp - Tòa án nhân dân tối cao - Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, chỉ đạo VKSND các cấp phối hợp chặt chẽ với các cơ quan THADS trong công tác thống kê kết quả thi hành án; cử thành viên tham gia đoàn giám sát của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội về tình hình chấp hành pháp luật TTHC và THAHC của UBND, Chủ tịch UBND và tham gia các đoàn kiểm tra liên ngành về công tác chấp hành pháp luật TTHC và THAHC; cử thành viên tham dự và phát biểu ý kiến tại các buổi làm việc trực tuyến về công tác THAHC giữa Bộ Tư pháp với UBND các tỉnh Bình Dương, Bình Phước, Kiên Giang, Bình Thuận, Bà Rịa - Vũng Tàu, Quảng Nam nhằm tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong chấp hành pháp luật TTHC và THAHC.

## **II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC, NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ NGUYÊN NHÂN**

### **1. Kết quả đạt được**

Có thể thấy sau 04 năm thực hiện Chỉ thị 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, công tác chấp hành pháp luật TTHC và THAHC đã có những chuyển biến. Nhận thức và ý thức của cán bộ, công chức và nhân dân về chấp hành pháp luật TTHC và THAHC ngày càng được nâng lên; việc ban hành QĐHC, thực hiện HVHC đúng trình tự, thủ tục luật định ngày càng được chú trọng; công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ngày càng được quan tâm thực hiện đúng, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho cá nhân, tổ chức; tình trạng người bị kiện hoặc đại diện hợp pháp của người bị kiện vắng mặt tại phiên đối thoại, phiên tòa đã được cải thiện; số lượng tuyệt đối các bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính được thi hành xong tăng qua các năm.

### **2. Tồn tại, hạn chế**

- Bên cạnh những chuyển biến tích cực thì vẫn còn một số địa phương nhận thức của người đứng đầu về công tác chấp hành pháp luật TTHC và THAHC vẫn còn hạn chế, chưa thực sự quan tâm đến công tác chấp hành pháp luật về TTHC và THAHC;

- Chất lượng QĐHC do các cơ quan hành chính nhà nước ban hành mặc dù được nâng lên, tuy nhiên số lượng các QĐHC bị khiếu kiện có chiều hướng ngày càng tăng; Tình trạng người bị kiện hoặc đại diện hợp pháp của người bị kiện vắng

<sup>23</sup> Thông tư liên tịch số 12/2021/TTLT-BTP-VKSNDTC -TANDTC ngày 29/12/2019 quy định phối hợp trong thống kê THADS và theo dõi THAHC liên ngành

mặt tại phiên đối thoại, phiên tòa vẫn còn tình trạng người bị kiện không cung cấp đầy đủ, kịp thời chứng cứ khi Tòa án yêu cầu còn khá nhiều;

- Số lượng các bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính chưa thi hành xong còn nhiều; tình trạng chậm thi hành án, thi hành không đúng, không đầy đủ quyết định của Tòa án vẫn còn xảy ra. Trong năm 2023, mặc dù một số địa phương, UBND tỉnh đã chỉ đạo thành lập đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra công tác thi hành án hành chính đối với một số UBND quận, huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn nhưng số lượng chưa nhiều, do đó, chưa kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc đối với từng vụ việc, từ đó kịp thời có giải pháp tổ chức thực hiện có hiệu quả các bản án hành chính đã có hiệu lực pháp luật.

### **3. Nguyên nhân**

#### *3.1. Nguyên nhân khách quan*

- Xuất phát từ tính chất của QĐHC là văn bản áp dụng pháp luật thể hiện ý chí của cơ quan hành chính nhà nước đối với công dân, tổ chức đòi hỏi phải được ban hành và thi hành một cách nhanh chóng, kịp thời. Trong khi hệ thống pháp luật hiện nay, việc ban hành QĐHC chưa được văn bản luật điều chỉnh đầy đủ, thống nhất để hướng dẫn, quy định điều kiện, thẩm quyền, trình tự, thủ tục ban hành QĐHC nhằm đảm bảo tính hợp pháp và công khai, minh bạch, công bằng trong ban hành QĐHC, thiếu quy định về tính xác định hiệu lực của QĐHC, về việc đình chính, sửa đổi, bổ sung, thu hồi, gia hạn, hủy bỏ, bãi bỏ, tạm đình chỉ, đình chỉ thi hành QĐHC dẫn đến cán bộ, công chức lúng túng trong việc xây dựng ban hành QĐHC;

Pháp luật nội dung điều chỉnh các lĩnh vực quản lý hành chính vừa rộng vừa đa dạng, nhất là lĩnh vực đất đai còn một số bất cập gây khó khăn cho cán bộ, công chức trong việc nắm bắt đầy đủ, chính xác, kịp thời để áp dụng thống nhất trên thực tế do đó khó tránh khỏi sai sót. Cơ sở vật chất, phương tiện, điều kiện làm việc phục vụ công tác xây dựng, ban hành QĐHC chưa đáp ứng được yêu cầu, đặc biệt là trong công tác đo đạc quản lý đất đai thời kỳ trước...là những nguyên nhân khách quan dẫn đến chất lượng ban hành QĐHC chưa cao, số lượng QĐHC bị khiếu kiện còn nhiều và có chiều hướng tăng;

- Một số quy định của pháp luật về TTHC và THAHC vẫn còn có sự bất cập như quy định về phạm vi uỷ quyền của người bị kiện cho người khác tham gia tố tụng quá hẹp. Người bị kiện chỉ được phép uỷ quyền cho cấp phó của mình tham gia tố tụng, trong khi khối lượng công việc thuộc trách nhiệm của người đứng đầu tại địa phương rất lớn nên nhiều vụ việc người bị kiện là UBND hoặc Chủ tịch UBND khó bố trí công việc, thời gian trực tiếp tham gia phiên tòa, thậm chí người được uỷ quyền là cấp phó của người đứng đầu cũng không bố trí tham gia phiên tòa, phiên đối thoại được đầy đủ hoặc quy định về thời hạn giao nộp chứng cứ, văn bản nêu ý kiến tại Điều 128 Luật TTHC quá ngắn; quy định về thời hạn tự nguyện thi hành án theo

quy định tại khoản 2 Điều 311 Luật TTHC năm 2015 ngắn và chưa rõ ràng, tạo ra nhiều cách hiểu khác nhau, chưa phù hợp với pháp luật trong một số lĩnh vực như: đất đai, xây dựng, là các vụ việc phức tạp phải tuân theo trình tự, thủ tục chặt chẽ của pháp luật nội dung và thường kéo dài, không thể thi hành xong trong 30 ngày... là nguyên nhân khách quan dẫn đến việc nhiều địa phương chưa thực hiện đầy đủ việc chấp hành pháp luật TTHC và THAHC theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 26/CT-TTg.

### *3.2. Nguyên nhân chủ quan*

- Nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật TTHC của một số người phải thi hành án, người đứng đầu cơ quan cấp trên của người phải thi hành án chưa cao, chưa có sự chủ động trong tổ chức thi hành án, chưa chỉ đạo quyết liệt cấp dưới tổ chức thi hành án; trình độ, năng lực của một bộ phận cán bộ, công chức trong cơ quan hành chính nhà nước được giao tham mưu tổ chức THAHC còn hạn chế là nguyên nhân dẫn đến việc THAHC còn chậm, còn tồn đọng nhiều bản án chưa thi hành xong và việc xử lý trách nhiệm của người phải thi hành án còn hạn chế;

- Năng lực, trình độ, ý thức trách nhiệm của một bộ phận công chức làm công tác tham mưu ban hành các QĐHC còn hạn chế, chưa nắm bắt đầy đủ hoặc chưa hiểu đúng quy định của pháp luật để ban hành QĐHC khi giải quyết công việc của cá nhân, tổ chức; người đứng đầu cơ quan hành chính chưa thường xuyên kiểm tra, rà soát, giám sát, đánh giá cấp dưới trong việc tham mưu ban hành QĐHC, chưa xem xét, đánh giá toàn diện, khách quan nội dung, bản chất của vụ việc và các quy định của pháp luật khi cấp dưới tham mưu dẫn đến việc ban hành QĐHC có nội dung chưa đúng pháp luật, chất lượng chưa cao, bị cá nhân, tổ chức khiếu kiện;

- Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật TTHC và các văn bản pháp luật có lúc, có nơi còn chưa được địa phương quan tâm đúng mức, nên nhận thức của một số cán bộ, công chức, viên chức và người dân chưa được đầy đủ, toàn diện về các quy định của Luật TTHC, dẫn đến tình trạng một số cơ quan hành chính nhà nước chưa tích cực tham gia phối hợp trong quá trình xét xử và THAHC.

## **III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

### **1. Phương hướng, nhiệm vụ**

1.1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng đối với công tác chấp hành pháp luật tố TTHC và THAHC; tiếp tục quán triệt, nâng cao nhận thức của các cơ quan hành chính nhà nước trong việc thực hiện Luật TTHC năm 2015, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP và Chỉ thị số 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

1.2. Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về công tác THAHC, đảm bảo các cơ quan hành chính nhà nước là bên bị khởi kiện chấp hành nghiêm túc các quy định của pháp luật về tham gia đối thoại, tham gia phiên tòa, cung



cấp tài liệu, chứng cứ và tổ chức thi hành đối với 100% các bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính nhằm bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, cơ quan, tổ chức được thi hành án, đồng thời có biện pháp xử lý nghiêm đối với cơ quan hành chính/người đứng đầu cơ quan hành chính chấp hành không nghiêm bản án, quyết định hành chính của Tòa án.

1.3. Tập trung nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về công tác THAHC. Chỉ đạo tổ chức thi hành đối với 100% các bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính nhằm bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, cơ quan, tổ chức được thi hành án, đồng thời có biện pháp xử lý nghiêm đối với cơ quan hành chính/ người đứng đầu cơ quan hành chính chấp hành không nghiêm bản án, quyết định về vụ án hành chính của Tòa án, đặc biệt là các bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật kéo dài nhiều năm chưa thi hành xong.

1.4. Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác theo dõi THAHC, thực hiện nghiêm túc, đầy đủ trách nhiệm theo dõi THAHC theo đúng quy định của Luật TTHC năm 2015, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP; tăng cường tập huấn nghiệp vụ về theo dõi THAHC cho đội ngũ Chấp hành viên cơ quan THADS góp phần nâng cao chất lượng công tác tham mưu giúp Chính phủ quản lý nhà nước về THAHC và chất lượng công tác theo dõi THAHC theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

1.5. Tiếp tuyên truyền, phổ biến các quy định của Luật TTHC năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành nhằm thống nhất nhận thức và áp dụng pháp luật về TTHC và THAHC tại các cơ quan hành chính nhà nước.

1.6. Chỉ đạo Bộ Tư pháp phối hợp chặt chẽ với TANDTC, VKSNDTC và các cơ quan có liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và UBND các cấp trong việc chấp hành pháp luật TTHC và THAHC.

## **2. Giải pháp thực hiện**

2.1. Bộ Tư pháp tham mưu Thủ tướng Chính phủ tiếp tục chỉ đạo quyết liệt đối với người đứng đầu các bộ, ngành và địa phương tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả Luật TTHC, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP và Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 15/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác chấp hành pháp luật TTHC và THAHC trong toàn hệ thống cơ quan hành chính nhà nước; thi hành nghiêm các bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính đã có hiệu lực pháp luật.

2.1. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, nhất là Tỉnh ủy/Thành ủy các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đối với công tác chấp hành pháp luật TTHC và THAHC trên địa bàn.

2.3. Bộ Tư pháp phối hợp chặt chẽ với TANDTC, VKSNDTC trong quản lý nhà nước về THAHC; phối hợp với các bộ, ngành ở Trung ương, đặc biệt là các

2.1. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, nhất là Tỉnh ủy/Thành ủy các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đối với công tác chấp hành pháp luật TTHC và THAHC trên địa bàn.

2.3. Bộ Tư pháp phối hợp chặt chẽ với TANDTC, VKSNDTC trong quản lý nhà nước về THAHC; phối hợp với các bộ, ngành ở Trung ương, đặc biệt là các bộ, ngành có hệ thống cơ quan ngành dọc từ Trung ương đến địa phương và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc chấp hành pháp luật TTHC và THAHC; chỉ đạo, tổ chức thi hành dứt điểm các bản án hành chính đã có hiệu lực thi hành; phối hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ đối với những vụ việc có khó khăn, vướng mắc mà địa phương xin ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

2.4. Bộ Tư pháp chỉ đạo Hệ thống THADS tăng cường hướng dẫn nghiệp vụ và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu kỹ năng, nghiệp vụ về công tác theo dõi THAHC trong phạm vi cả nước; xử lý theo quy định các đơn thư, phản ánh, kiến nghị của người dân liên quan đến công tác THAHC; xem xét, kiến nghị người có thẩm quyền xem xét, xử lý nghiêm trách nhiệm người phải thi hành án không thi hành, thi hành không đầy đủ hoặc chậm thi hành bản án hành chính; nâng cao hiệu quả công tác theo dõi, báo cáo, thống kê về THAHC.

### **3. Đề xuất, kiến nghị**

#### **3.1. Kiến nghị Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo**

(1). Thủ trưởng các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

- Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả Luật TTHC năm 2015, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP và Chỉ thị số 26/CT-TTg nhằm xác định rõ và nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các bộ, ngành và UBND các cấp trong việc chấp hành, chỉ đạo chấp hành nghiêm pháp luật TTHC, thi hành kịp thời, đầy đủ các bản án hành chính đã có hiệu lực pháp luật. Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về TTHC và THAHC đến các tầng lớp nhân dân, bảo đảm người dân hiểu và thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình trong TTHC, THAHC đã được pháp luật quy định, cũng như thực hiện quyền giám sát đối với các cơ quan nhà nước trong thực hiện pháp luật TTHC và THAHC.

- Tăng cường đôn đốc, kiểm tra đối với người phải thi hành án là cơ quan hành chính nhà nước, người có thẩm quyền trong cơ quan hành chính nhà nước trong việc chấp hành pháp luật THAHC, trong đó tập trung kiểm tra một số địa phương có nhiều bản án hành chính đã có hiệu lực thi hành nhưng UBND, Chủ tịch UBND chưa thi hành, chậm thi hành; làm rõ nguyên nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định tại Nghị định số 71/2016/NĐ-CP và pháp luật khác có liên quan; báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện.

- Nâng cao chất lượng, đảm bảo việc ban hành QĐHC, thực hiện HVHC tuân thủ đúng quy định của pháp luật, nhất là các lĩnh vực dễ phát sinh khiếu kiện như đất đai, xây dựng, xử phạt vi phạm hành chính nhằm hạn chế các sai phạm trong ban hành, thực hiện QĐHC, HVHC đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

- Phối hợp chặt chẽ với Bộ Tư pháp rà soát, làm rõ nguyên nhân, đề ra giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm thi hành dứt điểm các bản án hành chính đã có hiệu lực từ năm 2022 trở về trước đến nay chưa thi hành xong, báo cáo Thủ tướng Chính phủ đối với những vụ việc có khó khăn, vướng mắc mà địa phương xin ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; thực hiện nghiêm chế độ báo cáo thông kê về công tác chấp hành pháp luật TTHC và THAHC.

(2). Sau khi TANDTC có kết quả tổng kết Luật TTHC năm 2015, giao Bộ Tư pháp căn cứ kết quả sơ kết 05 năm thi hành Nghị định số 71/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định thời hạn, trình tự, thủ tục thi hành án hành chính và xử lý trách nhiệm đối với người phải thi hành án không thi hành bản án, quyết định của Tòa án và kết quả tổng kết Chỉ thị 26/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ, nghiên cứu, báo cáo Chính phủ xem xét, sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 71/2016/NĐ-CP quy định về thời hạn, trình tự, thủ tục THAHC và xử lý trách nhiệm đối với người không thi hành bản án, quyết định của Tòa án nhằm nâng cao hiệu quả công tác THAHC, đáp ứng hơn nữa yêu cầu của công tác quản lý nhà nước về THAHC.

### **3.2. Kiến nghị với một số cơ quan có liên quan**

- Kiến nghị Quốc hội, Ủy ban Tư pháp của Quốc hội tiếp tục tăng cường giám sát đối với công tác chấp hành pháp luật TTHC và THAHC đối với UBND, Chủ tịch UBND các cấp.

- Kiến nghị VKSNDTC tiếp tục tăng cường kiểm sát, chỉ đạo VKSND các cấp kiểm sát hoạt động chấp hành pháp luật TTHC và THAHC của UBND, Chủ tịch UBND các cấp trong các vụ án hành chính.

- Kiến nghị TANDTC: (1) Quá trình tổng kết Luật TTHC năm 2015 cần nghiên cứu, xem xét sửa đổi, bổ sung một số quy định đã được UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Bộ Tư pháp kiến nghị tại các báo cáo tổng kết thực tiễn thi hành Luật TTHC năm 2015; (2) Hướng dẫn thống nhất TAND các địa phương trong việc ra quyết định buộc THAHC đối với các bản án hành chính có nội dung không chấp nhận yêu cầu khởi kiện, bảo đảm thuận lợi cho cơ quan THADS thực hiện theo dõi các quyết định buộc THAHC của Tòa án; (3) Tiếp tục chỉ đạo TAND các cấp chuyên giao đầy đủ, kịp thời bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính cho người phải thi hành án và cơ quan THADS để thực hiện theo dõi theo đúng quy định của pháp luật.

Trên đây là báo cáo tổng kết việc thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 15/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường chấp hành pháp luật TTHC và THAHC, Bộ Tư pháp trân trọng báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét chỉ đạo. *la*

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng Chính phủ (đề b/c);
- Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang (đề b/c);
- Ủy ban Tư pháp Quốc hội (đề b/c);
- Tòa án nhân dân tối cao (đề p/h);
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao (đề p/h);
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (đề p/h);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW (đề p/h);
- Văn phòng Chính phủ (đề p/h);
- Bộ trưởng (đề b/c);
- Các Thứ trưởng (đề biết);
- Lưu: VT, TCTHADS.



**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

*Mai Lương Khôi*  
 \_\_\_\_\_  
**Mai Lương Khôi**

VPCP

**BỘ TƯ PHÁP**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 24 /BC-BTP

Hà Nội, ngày 12 tháng 01 năm 2024

VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ

CÔNG VĂN BẢN

Ngày...C... Ngày...  
Số...C... Ngày...

Kính chuyển...  
Số...C... Ngày...

**BÁO CÁO**

**Tổng hợp kết quả tổng kết thực tiễn thi hành Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**

Thực hiện Văn bản số 6996/VPCP-V.I ngày 17/10/2022 của Văn phòng Chính phủ thông báo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ thực hiện kiến nghị sau giám sát của Ủy ban Tư pháp của Quốc hội, theo đó Chính phủ giao Bộ Tư pháp tổng hợp kết quả tổng kết thi hành Luật Tổ tụng hành chính (TTHC) năm 2015 liên quan đến trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân và Ủy ban nhân dân (UBND) các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Bộ Tư pháp đã có Công văn số 2997/BTP-TCTHADS ngày 14/7/2023 gửi UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đề nghị báo cáo kết quả tổng kết Luật TTHC năm 2015. Đến hết ngày 05/10/2023, có 58/63 địa phương báo cáo kết quả tổng kết<sup>1</sup>. Trên cơ sở báo cáo của UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Bộ Tư pháp báo cáo tổng hợp kết quả tổng kết thi hành Luật TTHC năm 2015 liên quan đến trách nhiệm của Chủ tịch UBND và UBND cụ thể như sau:

**I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THI HÀNH**

**1. Công tác chỉ đạo, tổ chức triển khai thi hành Luật Tổ tụng hành chính năm 2015**

**1.1. Việc chỉ đạo, xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tổ tụng hành chính năm 2015**

Để triển khai thực hiện Luật TTHC năm 2015 đạt hiệu quả, UBND các tỉnh: An Giang, Bắc Kạn, Bạc Liêu, Bến Tre, Bình Thuận, Cà Mau, Cao Bằng, Cần Thơ, Đắk Lắk, Điện Biên, Đồng Nai, Đồng Tháp, Hà Giang, Hà Nam, Hải Dương, Hải Phòng, Khánh Hòa, Kiên Giang, Lai Châu, Lâm Đồng, Long An, Nghệ An, Ninh Thuận, Phú Thọ, Phú Yên, Quảng Bình, Quảng Ninh, Quảng Trị, Sóc Trăng, Thanh Hóa, Thừa Thiên - Huế, Tiền Giang, Trà Vinh, Tuyên Quang, Vĩnh Long đã ban hành kế hoạch triển khai thi hành Luật TTHC năm 2015. Các địa phương còn lại đều có văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan kịp thời quán triệt triển khai Luật TTHC năm 2015, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định thời hạn, trình tự, thủ tục thi hành án hành chính và xử lý trách nhiệm đối với người không thi hành bản án, quyết định của Tòa án, trong đó, chú trọng chỉ đạo nâng cao chất lượng, bảo đảm việc ban hành quyết định hành chính (QĐHC), thực hiện hành vi hành

<sup>1</sup> UBND các tỉnh Bình Phước, Đắk Nông, Hậu Giang, Hưng Yên, Tây Ninh chưa có báo cáo tổng kết

chính (HVHC) tuân thủ đúng quy định pháp luật; chủ động kiểm tra, rà soát, xử lý kịp thời các sai phạm trong việc ban hành, thực hiện QĐHC, HVHC, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu, coi công tác chấp hành pháp luật TTHC và THAHC là nhiệm vụ chính trị thường xuyên của cơ quan, đơn vị... và trong quá trình triển khai thực hiện đến nay, các địa phương tiếp tục có nhiều văn bản chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, tổ chức có liên quan chấp hành nghiêm túc Luật TTHC năm 2015, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP và các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về công tác chấp hành pháp luật TTHC và THAHC.

### ***1.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thi hành***

Theo báo cáo của UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 325/QĐ-TTg ngày 01/3/2016 và Bộ Tư pháp ban hành Quyết định số 459/QĐ-BTP ngày 22/3/2016 ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật TTHC năm 2015, các địa phương đã chỉ đạo tổ chức Hội nghị quán triệt, phổ biến triển khai Luật TTHC năm 2015 với sự tham gia của Lãnh đạo các sở, ngành, Lãnh đạo UBND cấp huyện và mở rộng đến các đối tượng khác như thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật, phòng Tư pháp, cơ quan thi hành án dân sự trên địa bàn. Ngoài ra, trong quá trình tổ chức thực hiện, một số địa phương khác cũng đã tổ chức hội nghị tuyên truyền, bồi dưỡng kiến thức về Luật TTHC năm 2015 mở rộng đến các thành phần khác như: tỉnh Quảng Bình mở rộng đến các thành phần là đại diện các Ban thuộc Tỉnh ủy, các tổ chức chính trị, xã hội và các cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh; tỉnh An Giang mở rộng đến đối tượng là các tuyên truyền viên thuộc các tổ chức công đoàn trên địa bàn; thành phố Cần Thơ chú trọng và tổ chức tuyên truyền đến đối tượng là Trưởng ấp, Trưởng khu, Tổ trưởng Tổ hòa giải trên địa bàn thành phố...

UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cũng đã chỉ đạo Sở Tư pháp (cơ quan thường trực Hội đồng phổ biến giáo dục pháp luật của tỉnh) phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức cấp phát các tài liệu tuyên truyền, phổ biến Luật TTHC năm 2015 do Bộ Tư pháp biên soạn cũng như sách Luật TTHC năm 2015 và Nghị định số 71/2016/NĐ-CP của Chính phủ cho các báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh, cấp huyện, tuyên truyền viên pháp luật và người đứng đầu các sở, ngành, UBND cấp huyện trên địa bàn; chỉ đạo UBND các quận, huyện tổ chức tuyên truyền trực tiếp đến công chức và người dân các quy định của Luật TTHC năm 2015.

Một số địa phương như Nghệ An, định kỳ mỗi năm Tạp chí Pháp luật và Đời sống đều xuất bản các số báo trong đó có nhiều bài viết về nội dung liên quan đến các quy định của pháp luật về TTHC và THAHC cấp phát miễn phí về cơ sở và số chuyên đề chuyên sâu về triển khai Luật TTHC (năm 2016) và triển khai Nghị định số 71/2016/NĐ-CP (năm 2017), tổ chức cuộc thi tìm hiểu Bộ

luật hình sự, Bộ luật dân sự, Luật Tố tụng hành chính trên Cổng Thông tin điện tử thu hút hơn 100.000 lượt thi. Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu ngoài Hội đồng phổ biến giáo dục pháp luật của tỉnh thường xuyên tổ chức tuyên truyền thi Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh cũng đã có 32 tin và 20 phóng sự chuyên về công tác chấp hành pháp luật TTHC và THAHC. Tỉnh Ninh Thuận trong năm 2023 tiếp tục ban hành Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến các quy định của Luật TTHC năm 2015 nhằm nâng cao nhận thức cho người đứng đầu các cơ quan hành chính nhà nước và hiểu biết của nhân dân về các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về TTHC và THAHC.

Ngoài ra, các địa phương còn tổ chức tuyên truyền, phổ biến qua mô hình “Ngày pháp luật”, “Câu lạc bộ pháp luật”, qua hoạt động của Tổ hoà giải cơ sở, hệ thống loa truyền thanh cơ sở, Đài phát thanh-Truyền hình, tủ sách pháp luật, tờ rơi, tờ gấp, văn phòng điện tử (mạng nội bộ); hệ thống quản lý văn bản và điều hành (VNPT-ioffice), lồng ghép với các phong trào xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư, tổ chức hội thảo, tọa đàm về pháp luật TTHC và THAHC.

Thông qua các hình thức tuyên truyền đã giúp cán bộ, nhân dân cập nhật, nâng cao hiểu biết, nhận thức về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước nói chung và pháp luật về TTHC và THAHC nói riêng, từ đó có ý thức nghiêm chỉnh chấp hành và thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình. Đồng thời, giúp cơ quan nhà nước tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý, góp phần đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội.

### ***1.3. Công tác đôn đốc, hướng dẫn trong quá trình triển khai thi hành Luật Tố tụng hành chính năm 2015***

Trên cơ sở báo cáo của các địa phương cho thấy, trong quá trình triển khai thi hành Luật TTHC năm 2015, các địa phương đồng thời triển khai tổ chức thi hành Nghị định số 71/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định thời hạn, trình tự, thủ tục thi hành án hành chính và xử lý trách nhiệm đối với người không thi hành bản án, quyết định của Tòa án, Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 15/11/2019 của Thủ tướng về tăng cường chấp hành pháp luật TTHC, THAHC và các chỉ đạo của Thủ tướng về tăng cường chấp hành pháp luật TTHC và THAHC. Ở một số địa phương Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã ban hành nhiều Chỉ thị và văn bản chỉ đạo thực hiện nghiêm nội dung này như Tỉnh ủy, UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã ban hành các Chỉ thị về tăng cường công tác THAHC<sup>2</sup>; UBND tỉnh Đồng Nai đã ban hành các Chỉ thị về công tác THAHC trong các

<sup>2</sup> Chỉ thị số 29/CT-UBND ngày 31/12/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu về tăng cường công tác thi hành án hành chính trên địa bàn; Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 26/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thi hành án hành chính trên địa bàn tỉnh, Công văn số 6936-CV/TU ngày 20/01/2020 của Thường trực Tỉnh ủy về chỉ đạo tăng cường công tác chấp hành pháp luật tố tụng hành chính và thi hành án hành chính.

năm 2018, 2020<sup>3</sup>; UBND Thành phố Đà Nẵng ban hành Chỉ thị về nâng cao chất lượng, siết chặt kỷ cương, trách nhiệm trong thi hành công vụ, chấp hành pháp luật TTHC, THAHC<sup>4</sup>; UBND một số tỉnh như Lạng Sơn, Lào Cai, Phú Thọ, Nghệ An, Sơn La...ban hành Chỉ thị về tăng cường công tác THADS, THAHC trên địa bàn.

Ngoài ra, UBND các tỉnh cũng đã kịp thời có các văn bản đôn đốc, chỉ đạo chấn chỉnh, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong việc chấp hành pháp luật TTHC trong giải quyết vụ án hành chính và thi hành các bản án, quyết định về vụ án hành chính của Tòa án; chỉ đạo việc tham mưu giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thi hành các bản án thuộc trách nhiệm thi hành của địa phương. Một số địa phương như Nghệ An, Quảng Ninh, Đồng Nai, Bà Rịa- Vũng Tàu, Thành phố Hồ Chí Minh, Bạc Liêu, Quảng Nam, Ninh Thuận...đã có nhiều văn bản chỉ đạo quyết liệt việc chấp hành pháp luật TTHC và THAHC, điển hình như:

- Ban cán sự Đảng UBND tỉnh Đồng Nai đã ban hành Nghị quyết về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, THAHC, theo dõi, đôn đốc thực hiện các kết luận thanh tra, kiến nghị của Kiểm toán...tăng cường công tác lãnh đạo của Đảng về công tác THAHC trên địa bàn tỉnh<sup>5</sup>.

- UBND tỉnh Bạc Liêu đã ban hành một số văn bản quy phạm pháp luật có nội dung liên quan đến việc giải quyết các khiếu kiện QĐHC, HVHC như: Quyết định ban hành quy chế đối thoại trong giải quyết khiếu nại; Quyết định ban hành trình tự, thủ tục áp dụng biện pháp cưỡng chế thực hiện quyết định kiểm đếm bắt buộc, cưỡng chế thực hiện thu hồi đất...; Quyết định cưỡng chế thi hành quyết định giải quyết tranh chấp đất đai có hiệu lực thi hành trên địa bàn tỉnh nhằm giải quyết có hiệu quả ngay từ ban đầu các khiếu nại của công dân, tổ chức về các quyết định hành chính từ đó hạn chế phát sinh các khiếu kiện hành chính tại Tòa án.

- UBND tỉnh Quảng Ninh thành lập Tổ giúp việc để giúp việc cho các đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh khi được ủy quyền tham gia tổ tụng trong các vụ án hành chính, dân sự. Việc kiện toàn và duy trì hoạt động của Tổ giúp việc được thực hiện thường xuyên và nghiêm túc.

- Để tổ chức thi hành có hiệu quả các bản án hành chính đã có hiệu lực pháp luật, UBND các tỉnh: Bình Dương, Đắk Lắk, Bà Rịa - Vũng Tàu, Lào Cai, Quảng Nam, Ninh Thuận, Nghệ An, Thành phố Hồ Chí Minh chỉ đạo thành lập các Tổ giúp việc, Đoàn kiểm tra nhằm tham mưu cho UBND tỉnh, Thành phố trong việc tổ chức thi hành các bản án hành chính thuộc trách nhiệm thi hành của UBND, Chủ tịch UBND tỉnh và chỉ đạo, đôn đốc UBND, Chủ tịch UBND

<sup>3</sup> Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 27/2/2018 về tăng cường công tác thi hành án dân sự trên địa bàn và Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 25/2/2020 về tăng cường chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

<sup>4</sup> Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 27/6/2022 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng.

<sup>5</sup> Nghị quyết số 379-NQ/BCS ngày 18/2/2022 của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh Đồng Nai.



các quận, huyện, thành phố trên địa bàn tổ chức thi hành các bản án hành chính đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- UBND tỉnh Nghệ An ngoài các văn bản chỉ đạo về việc tăng cường chấp hành nghiêm túc các quy định của pháp luật TTHC và THAHC còn có văn bản chỉ đạo, chấn chỉnh khắc phục vi phạm trong công tác lưu trữ, cung cấp thông tin liên quan đến tổ tụng hành chính nhằm đảm bảo việc cung cấp hồ sơ, tài liệu chứng cứ cho Tòa án đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

#### ***1.4. Công tác phối hợp trong việc triển khai thi hành Luật Tổ tụng hành chính năm 2015***

Theo báo cáo của UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cho thấy một số địa phương đã thực hiện tốt công tác phối hợp giữa UBND các cấp với Tòa án nhân dân (TAND), Viện Kiểm sát nhân dân (VKSND), cơ quan THADS và các cơ quan có liên quan trong việc triển khai thi hành Luật TTHC năm 2015. Cụ thể:

- Tỉnh ủy Đồng Nai đã ban hành quy chế về phối hợp giữa Ban cán sự Đảng TAND tỉnh và Ban cán sự Đảng UBND tỉnh trong việc lãnh đạo, chỉ đạo giải quyết các vụ án hành chính, dân sự trên địa bàn tỉnh.

- Ban cán sự Đảng UBND tỉnh và Ban cán sự TAND tỉnh Hà Giang, Bình Thuận, Tuyên Quang đã ký kết và triển khai thực hiện có hiệu quả Quy chế phối hợp về cung cấp thông tin, hồ sơ, tài liệu, chứng cứ trong giải quyết các vụ án hành chính. Ban cán sự Đảng UBND tỉnh Điện Biên ký Quy chế phối hợp với Ban cán sự Đảng TAND tỉnh và Ban cán sự Đảng VKSND tỉnh trong đó có nội dung phối hợp giải quyết các vụ việc dân sự, hành chính.

Ngoài ra, để phòng ngừa nguy cơ phát sinh các vụ việc khiếu kiện hành chính, UBND tỉnh Kiên Giang phối hợp với VKSND tỉnh tổ chức hội thảo chuyên đề về thực trạng ban hành QĐHC, thực hiện HVHC và THAHC để kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác chấp hành pháp luật TTHC và THAHC trên địa bàn tỉnh; UBND tỉnh Lâm Đồng có văn bản đề nghị VKSND tỉnh chỉ đạo VKSND cấp huyện tăng cường kiểm sát việc tuân thủ pháp luật trong quá trình tham gia tổ tụng và tổ chức thi hành bản án hành chính; xem xét, giải quyết kịp thời các kiến nghị, kháng nghị theo thủ tục luật định đối với các bản án, quyết định của Tòa án.

Nhiều UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp phối hợp với cơ quan THADS và các cơ quan có liên quan trong việc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về TTHC và THAHC; tham mưu xây dựng kế hoạch, báo cáo về công tác chấp hành pháp luật TTHC và THAHC định kỳ, đột xuất; tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong việc thực hiện các bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính; chỉ đạo UBND cấp huyện phối hợp chặt chẽ với cơ quan THADS và các sở, ban ngành để phối hợp hướng dẫn hoặc báo cáo đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, chỉ đạo các trường hợp quá trình tổ chức thi hành án có khó khăn, vướng mắc.

## 2. Tình hình chấp hành Luật Tố tụng hành chính năm 2015 trong quá trình giải quyết các vụ án hành chính và thi hành bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính của Chủ tịch UBND, UBND

### 2.1. Đánh giá thực trạng các QĐHC, HVHC của Chủ tịch UBND, UBND các cấp bị khiếu kiện theo quy định của Luật TTHC năm 2015

Theo báo cáo tổng kết của các địa phương cho thấy kể từ thời điểm Luật TTHC năm 2015 có hiệu lực đến hết ngày 31/7/2023, tổng số QĐHC, HVHC của Chủ tịch UBND, UBND các cấp trên toàn quốc<sup>6</sup> bị khiếu kiện là 28.055 QĐHC, HVHC, trong đó, cấp tỉnh là 5.625 cấp huyện là 20.856, cấp xã là 1.574.

Trong số 28.055 QĐHC, HVHC của Chủ tịch UBND, UBND các cấp bị khởi kiện có 3.132 quyết định bị Tòa án tuyên hủy một phần hoặc toàn bộ (cấp tỉnh: 516, cấp huyện 2.472, cấp xã 144) và 508 HVHC của Chủ tịch UBND, UBND bị Tòa án tuyên bố là trái pháp luật (cấp tỉnh 27, cấp huyện 416, cấp xã 65).

Báo cáo của các địa phương đánh giá việc ban hành QĐHC, thực hiện HVHC của Chủ tịch UBND, UBND các cấp qua các năm ngày càng chặt chẽ về trình tự thủ tục, thẩm quyền ban hành và đảm bảo về chất lượng. Các QĐHC được ban hành phù hợp với từng vấn đề, cụ thể với từng đối tượng, xác định rõ nhiệm vụ, phương thức và thời gian thực hiện. Nội dung của QĐHC đã bám sát và giải quyết hợp lý các vấn đề thực tiễn, có tính khả thi cao, tạo sự đồng thuận trong xã hội; ngôn ngữ, cách trình bày trong các QĐHC rõ ràng, dễ hiểu, ngắn gọn, chính xác, tuân thủ quy định về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản cơ bản đáp ứng tính hiệu lực, hiệu quả của hoạt động quản lý nhà nước tại địa phương.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, báo cáo tổng kết của hầu hết các địa phương cũng nhận định tình hình khiếu kiện QĐHC, HVHC trong những năm gần đây có chiều hướng gia tăng thể hiện ở số lượng các QĐHC, HVHC bị khởi kiện tăng và tập trung chủ yếu ở lĩnh vực đất đai, như: quyết định giải quyết tranh chấp đất đai; quyết định giải quyết khiếu nại; quyết định thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai về việc thu hồi đất, phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất; yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; quyết định cưỡng chế thu hồi đất; quyết định về việc kiểm đếm bắt buộc và hành vi không cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất...ngoài ra còn có các quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực xây dựng, quản lý đất đai.

Về nguyên nhân dẫn đến việc các QĐHC, HVHC bị khởi kiện ngày càng gia tăng, theo báo cáo của UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, có một số nguyên nhân chủ yếu như sau:

- Về phía cơ quan nhà nước:

<sup>6</sup> UBND các tỉnh Bình Phước, Đắk Nông, Hậu Giang, Hưng Yên, Tây Ninh chưa có báo cáo tổng kết. Báo cáo của UBND Thành phố Hà Nội và UBND tỉnh Thái Bình không có thông tin, số liệu.

+ Năng lực, trình độ, ý thức trách nhiệm của một bộ phận công chức làm công tác tham mưu ban hành các QĐHC, thực hiện HVHC còn hạn chế, chưa nắm bắt đầy đủ hoặc chưa hiểu đúng quy định của pháp luật để ban hành QĐHC, thực hiện HVHC giải quyết công việc của người dân. Quá trình giải quyết khiếu nại còn lúng túng trong việc phân loại xử lý đơn và xác định cơ quan có thẩm quyền giải quyết... dẫn đến phát sinh các khiếu kiện hành chính;

+ Người có thẩm quyền ban hành QĐHC, thực hiện HVHC còn chưa xem xét, đánh giá toàn diện, khách quan nội dung, bản chất của vụ việc và các quy định của pháp luật dẫn đến việc ban hành QĐHC, thực hiện các HVHC có nội dung chưa đúng pháp luật;

+ Việc kiểm tra, rà soát, đánh giá các QĐHC chưa được thực hiện thường xuyên. Việc kiểm tra, giám sát cấp dưới trong việc thực hiện nhiệm vụ tham mưu chưa được kịp thời;

+ Công tác quản lý nhà nước về đất đai ở một số địa phương có giai đoạn thiếu chặt chẽ dẫn đến việc tranh chấp, khiếu nại, khởi kiện.

- Về phía người dân:

Nhận thức của người bị thu hồi đất về chính sách, pháp luật chưa thật sự đầy đủ. Tâm lý người dân muốn khiếu kiện để được quyền lợi nhiều hơn, có trường hợp QĐHC, HVHC của các cơ quan có thẩm quyền ban hành có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật nhưng người phải chấp hành QĐHC có tình trì hoãn việc chấp hành, kéo dài thời gian thi hành bằng việc sử dụng quyền khởi kiện vụ án hành chính. Đặc biệt là trong lĩnh vực đất đai, bồi thường khi phát sinh khiếu nại, người dân có tâm lý không tin tưởng vào nội dung giải quyết khiếu nại của cấp dưới và gửi đơn vượt cấp lên tỉnh, Trung ương.

Ngoài các nguyên nhân kể trên, có thể thấy nguyên nhân chính dẫn đến sự gia tăng tình trạng khiếu kiện đối với các QĐHC, đặc biệt là các QĐHC trong lĩnh vực đất đai đó là sự phát triển kinh tế - xã hội, tốc độ đô thị hoá nhanh, các dự án phát triển kinh tế - xã hội ngày càng nhiều dẫn đến việc thu hồi đất để thực hiện dự án diễn ra mạnh mẽ, giá đất biến động theo chiều hướng tăng, dẫn đến phát sinh mâu thuẫn giữa người dân và nhà nước về giá bồi thường; Chính sách đất đai có nhiều thay đổi qua các thời kỳ, nhất là chính sách bồi thường, hỗ trợ tái định cư;

- Hệ thống các quy định của pháp luật thường xuyên thay đổi, nhất là lĩnh vực đất đai còn một số bất cập như một số chính sách pháp luật về đền bù, giải phóng mặt bằng, tái định cư... giá đất chưa phù hợp với thực tế dẫn đến khó khăn cho cán bộ, công chức trong việc nắm bắt đầy đủ, chính xác, kịp thời để áp dụng thống nhất trên thực tế;

- Có trường hợp tranh chấp dân sự liên quan đến quyền sử dụng đất đã hết thời hiệu khởi kiện dân sự nhưng còn thời hiệu khởi kiện vụ án hành chính nên người dân thực hiện khởi kiện vụ án hành chính;

- Cơ sở vật chất, phương tiện, điều kiện làm việc phục vụ công tác xây dựng, ban hành QĐHC chưa đáp ứng được yêu cầu, đặc biệt là trong công tác đo đạc quản lý đất đai thời kỳ trước. Việc quản lý hồ sơ đất đai do lịch sử để lại còn nhiều bất cập, thiếu chặt chẽ, đồng bộ, thậm chí có lúc còn 'buông lỏng quản lý.

## **2.2. Thực trạng chấp hành pháp luật trong việc giải quyết vụ án hành chính. Những khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân**

### **2.2.1. Kết quả chấp hành pháp luật trong việc giải quyết vụ án hành chính.**

Thực hiện Điều 55, 60 và Điều 78 Luật TTHC năm 2015 về trách nhiệm tham gia phiên tòa, tham gia đối thoại, giải trình và cung cấp kịp thời, đầy đủ hồ sơ, tài liệu có liên quan đến QĐHC, HVHC bị khởi kiện. Theo báo cáo của các địa phương<sup>7</sup>, trong giai đoạn kể từ khi Luật TTHC năm 2015 ban hành đến nay, số trường hợp Chủ tịch UBND (hoặc người đại diện) không tham gia phiên đối thoại là **7.963/17.808** phiên đối thoại; số vụ việc không tham gia phiên tòa là **7.815/16.080** vụ án hành chính giải quyết khiếu kiện QĐHC, HVHC của Chủ tịch UBND, UBND.

Về cơ bản có thể thấy việc chấp hành các quy định của Luật TTHC năm 2015 liên quan đến trách nhiệm tham gia phiên đối thoại, tham gia phiên tòa mặc dù đã có chuyển biến, tuy nhiên về cơ bản vẫn còn nhiều địa phương chưa thực hiện nghiêm túc, đầy đủ quy định này. Theo số liệu báo cáo của UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cho thấy số trường hợp Chủ tịch UBND (hoặc Phó Chủ tịch UBND là người được ủy quyền) ở một số địa phương như An Giang, Bà Rịa - Vũng Tàu, Khánh Hòa, Bình Dương, Đắk Lắk, Hải Phòng, Sóc Trăng, Thái Nguyên, Thanh Hóa, Tuyên Quang, Thành phố Hồ Chí Minh, không tham gia phiên đối thoại hoặc phiên tòa vẫn chiếm số lượng khá lớn, việc cung cấp hồ sơ, tài liệu có liên quan đến QĐHC bị khởi kiện mặc dù thực hiện cơ bản đầy đủ, tuy nhiên chưa kịp thời.

### **2.2.2. Khó khăn, vướng mắc trong quá trình chấp hành pháp luật TTHC**

Theo báo cáo của hầu hết các địa phương, trong quá trình chấp hành pháp luật TTHC có một số khó khăn, vướng mắc cụ thể như sau:

- Về phạm vi ủy quyền của người bị kiện cho người khác tham gia tố tụng quá hẹp. Người bị kiện chỉ được phép ủy quyền cho cấp phó của mình. Do khối lượng công việc tại địa phương rất nhiều nên hầu hết các vụ việc người bị kiện là Chủ tịch UBND đều không thể trực tiếp tham gia phiên tòa, thậm chí người được ủy quyền là cấp phó của người đứng đầu cũng không bố trí tham gia phiên tòa, phiên đối thoại được đầy đủ.

- Quy định về thời hạn nộp văn bản nêu ý kiến của người bị kiện, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan theo quy định tại khoản 1 Điều 128 Luật TTHC

<sup>7</sup> UBND các tỉnh Bình Phước, Đắk Nông, Hậu Giang, Hưng Yên, Tây Ninh chưa có báo cáo tổng kết. Báo cáo của UBND Thành phố Hà Nội và UBND tỉnh Thái Bình không có thông tin, số liệu.

năm 2015 quá ngắn, gây khó khăn cho việc thực hiện. Do theo nguyên tắc quản lý hành chính thì các ý kiến và hồ sơ vụ kiện phải giao cho cơ quan chuyên môn tham mưu, sau đó trình Lãnh đạo UBND cho ý kiến nên mất nhiều thời gian, việc quy định trong thời hạn 10 ngày không kể ngày lễ, ngày nghỉ người bị kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kịp chuẩn bị tài liệu, ý kiến đề nộp cho Tòa án đúng hạn.

Ngoài ra có một số địa phương phản ánh quy định về việc cán bộ, công chức thuộc cơ quan thanh tra, lực lượng thuộc cơ quan công an không được tham gia tố tụng với tư cách là người đại diện theo ủy quyền hoặc người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người bị kiện đã gây khó khăn cho các cơ quan nhà nước trong việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp do trên thực tế cơ quan Thanh tra là cơ quan chủ trì tham mưu giúp UBND trong việc thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong phạm vi quản lý nhà nước của UBND hoặc tham mưu quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đối tượng trọng các vụ kiện hành chính. Quy định về thời hạn kháng nghị theo thủ tục giám đốc thẩm quy định tại Điều 263 Luật TTHC năm 2015 là 3 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, quy định trên là quá dài, khó khăn trong việc khắc phục hậu quả đối với những bản án đã thi hành xong.

*2.2.3. Tình hình thực hiện kiến nghị của VKSND liên quan đến việc Chủ tịch UBND (hoặc người đại diện) không tham gia phiên đối thoại, không tham gia phiên tòa hành chính.*

Theo tổng hợp từ báo cáo của các địa phương, từ thời điểm Luật TTHC năm 2015 có hiệu lực đến nay, VKSND tỉnh Đắk Lắk đã ban hành 07 kiến nghị, VKSND tỉnh Bắc Giang ban hành 04 kiến nghị, VKSND tỉnh Nghệ An ban hành 2 kiến nghị liên quan đến việc Chủ tịch UBND hoặc người được Chủ tịch UBND ủy quyền không tham gia phiên tòa. Về cơ bản các địa phương đã thực hiện đầy đủ kiến nghị của VKSND theo quy định của pháp luật.

### **2.3. Thực trạng chấp hành pháp luật trong việc THAHC liên quan đến QĐHC, HVHC của Chủ tịch UBND, UBND**

*2.3.1. Tình hình tổ chức thi hành bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính đã có hiệu lực pháp luật theo quy định tại Điều 311 Luật TTHC năm 2015*

Trên cơ sở kết quả theo dõi của Bộ Tư pháp và báo cáo hàng năm của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và báo cáo kết quả theo việc thi hành các bản án hành chính của các cơ quan thi hành án dân sự thì tổng số bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính mà cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền trong cơ quan nhà nước là bên phải thi hành án từ ngày 01/10/2017 đến hết ngày 30/9/2023 là **3.335** bản án, quyết định. Trong đó, số bản án, quyết định thuộc trách nhiệm thi hành của UBND các cấp là **2.928** bản án, quyết định (số bản án thuộc trách nhiệm thi hành của các sở, ngành khác là **407** bản án, quyết định).

Kết quả, UBND các cấp đã thi hành xong 2.255/2.928 bản án, quyết định, còn 712 bản án, quyết định chưa thi hành xong.

Từ kết quả trên cho thấy, số bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính mà UBND các cấp là bên phải thi hành án chiếm số lượng lớn nhất. Kết quả thi hành xong trên tổng số bản án, quyết định phải thi hành cho thấy về cơ bản UBND, Chủ tịch UBND các cấp đã chấp hành việc tổ chức thi hành các bản án hành chính đã có hiệu lực pháp luật, tuy nhiên đến ngày 30/9/2023 vẫn còn 712 bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính thuộc trách nhiệm thi hành của UBND các cấp chưa thi hành xong và tập trung nhiều ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương như: Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, các tỉnh Đắk Lắk, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Thuận, Kiên Giang, Lâm Đồng, Thanh Hóa, Phú Yên, Lào Cai, Long An...

*2.3.2. Khó khăn, vướng mắc trong quá trình chấp hành pháp luật liên quan đến thi hành các bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính:*

Quá trình thực hiện quy định của pháp luật TTHC liên quan đến việc thi hành các bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính, các địa phương phản ánh một số khó khăn, vướng mắc như:

- Việc chuyển giao bản án, quyết định của Tòa án cho cơ quan hành chính nhà nước, người có thẩm quyền trong cơ quan hành chính nhà nước để thi hành án còn chậm dẫn đến có trường hợp người phải thi hành án không xác định được bản án đã có hiệu lực hay đang bị kháng cáo, kháng nghị;

- Về thời hạn tự nguyện thi hành án, khoản 2 Điều 311 Luật TTHC quy định thời hạn tự nguyện thi hành án là 30 ngày kể từ ngày nhận được bản án, quyết định của Tòa án. Hầu hết các địa phương đều có ý kiến cho rằng quy định trên rất khó thực hiện vì hầu hết các bản án hành chính đều liên quan đến lĩnh vực đất đai, xây dựng, là các vụ việc phức tạp, quá trình tổ chức thi hành phải tuân theo trình tự, thủ tục chặt chẽ của pháp luật nội dung và thường kéo dài, không thể thi hành xong trong 30 ngày;

- Một số bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính chưa đảm bảo tính thống nhất, tính khả thi gây khó khăn cho người phải thi hành án như có trường hợp vụ việc có tình tiết pháp lý như nhau nhưng bản án tuyên khác nhau dẫn đến người phải thi hành án phải thực hiện việc đề nghị xem xét lại bản án theo thủ tục giám đốc thẩm hoặc nội dung bản án tuyên khác với kết luận của các cơ quan có thẩm quyền đã thực hiện thanh tra, kiểm tra và đã có kết luận làm cho cơ quan phải thi hành án đồng thời cũng là cơ quan phải chấp hành kết luận của cơ quan thanh tra lúng túng, phải xin ý kiến hướng dẫn làm kéo dài thời gian thi hành án;

- Thực tiễn áp dụng pháp luật quản lý nhà nước về ngành và lĩnh vực phát sinh tranh chấp hành chính còn có quan điểm khác nhau giữa cơ quan xét xử và cơ quan quản lý nhà nước cũng đã gây khó khăn cho cơ quan nhà nước là bên

phải thi hành trong việc thực hiện bản án hành chính của Tòa án và quy định về chuyên môn, nghiệp vụ chuyên ngành;

- Việc bố trí kinh phí để thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ khi thực hiện bản án rất khó khăn do hầu hết các dự án đã hoàn thành hoặc số tiền bồi thường lớn. Một số bản án tuyên chưa phù hợp với tình tiết khách quan nên khó thi hành trên thực tế;

- Cơ quan, tổ chức phải thi hành án chưa nghiên cứu kỹ quyền và nghĩa vụ của người phải thi hành án, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức phải thi hành án dẫn đến lúng túng khi tổ chức thi hành. Quá trình tổ chức thi hành bản án thiếu sự đồng thuận, hợp tác của người được thi hành án trong quá trình tổ chức thi hành án.

*2.3.3. Tình hình thực hiện kiến nghị của VKSND liên quan đến việc Chủ tịch UBND, UBND chậm thi hành án, không chấp hành, chấp hành không đúng hoặc không đầy đủ nội dung bản án, quyết định của Tòa án.*

Theo báo cáo của UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và trên cơ sở kết quả theo dõi công tác THAHC của cơ quan THADS cho thấy, từ khi Luật TTHC năm 2015 có hiệu lực đến nay, VKSND các cấp một số địa phương như Bắc Giang, Ninh Thuận, Bình Định, Bình Dương, Quảng Nam, Phú Yên, Tuyên Quang, Đắk Lắk, Thanh Hóa, Bình Thuận, Lào Cai và VKSND Thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Hà Nội, thành phố Đà Nẵng đã ban hành một số kiến nghị đối với UBND các cấp liên quan đến việc tổ chức thi hành các bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính đã có hiệu lực. Nhìn chung, sau khi nhận được kiến nghị của VKSND các cấp, UBND, Chủ tịch UBND các cấp đều triển khai thực hiện nghiêm túc theo quy định.

### **3. Công tác kiểm tra, đôn đốc cơ quan, tổ chức, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý trong việc chấp hành pháp luật TTHC và THAHC theo quy định của Luật TTHC.**

Theo báo cáo của các địa phương, trong thời gian qua, thực hiện trách nhiệm người đứng đầu cơ quan cấp trên trực tiếp của người phải thi hành án, Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã chỉ đạo, đôn đốc UBND huyện, thị xã, thành phố trực thuộc nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật TTHC và THAHC, tổ chức thi hành dứt điểm bản án hành chính của Tòa án, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của người được thi hành án, tránh việc khiếu nại, khiếu kiện của người được thi hành án. Cụ thể: Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đều đã có nhiều văn bản chỉ đạo, đôn đốc đối với các cơ quan hành chính trên địa bàn tổ chức thực hiện nghiêm các quy định của Luật TTHC, Nghị định số 71/2016/NĐ-CP, Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 15/11/2019 và các ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ cũng như các văn bản hướng

dẫn, đơn đốc của Bộ Tư pháp về việc chấp hành pháp luật TTHC và THAHC cũng như văn bản đơn đốc, chỉ đạo đối các vụ việc cụ thể.

Một số địa phương như: Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh Quảng Nam, Bà Rịa- Vũng Tàu, Lào Cai, Ninh Thuận, Nghệ An, Chủ tịch UBND tỉnh, Thành phố đã chỉ đạo thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra công tác chấp hành pháp luật tổ tụng hành chính và thi hành án hành chính nhằm đơn đốc việc tổ chức thi hành án và kịp thời chấn chỉnh các tồn tại, hạn chế trong việc chấp hành các quy định của pháp luật TTHC và THAHC. Các địa phương: Quảng Ninh, Đắk Lắk, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Dương đã thành lập Tổ tham mưu giúp việc cho Chủ tịch UBND trong công tác chấp hành pháp luật TTHC và công tác THAHC.

Có thể thấy, thông qua công tác chỉ đạo, kiểm tra đã góp phần nâng cao nhận thức của người đứng đầu các cơ quan hành chính trong công tác chấp hành pháp luật TTHC và THAHC từ đó nhiều địa phương kết quả THAHC đã có chuyển biến tích cực như Thành phố Hồ Chí Minh, Đắk Lắk, Bà Rịa - Vũng Tàu, Ninh Thuận, Nghệ An; có địa phương như Quảng Ninh do làm tốt công tác tham mưu trong quá trình tham gia tổ tụng nên mặc dù là địa phương có tốc độ phát triển kinh tế nhanh, các dự án liên quan đến: thu hồi, bồi thường đất đai nhiều nhưng số QĐHC bị khởi kiện phải đưa ra xét xử không nhiều do đã được giải quyết tại giai đoạn đối thoại, ngoài ra, số vụ việc Tòa tuyên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của công dân, tổ chức cũng chiếm tỷ lệ thấp trên tổng số QĐHC, HVHC bị khởi kiện.

Đối với việc chỉ đạo, xem xét xử lý trách nhiệm đối với người phải thi hành án thuộc thẩm quyền quản lý hầu hết các địa phương chưa báo cáo hoặc báo cáo chưa đầy đủ. Tuy nhiên, thông qua công tác theo dõi của hệ thống THADS cho thấy đến nay chưa có trường hợp nào người phải thi hành án bị xem xét, xử lý trách nhiệm do vi phạm quy định của pháp luật TTHC và THAHC.

#### **4. Công tác tổng hợp, báo cáo kết quả thi hành bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính.**

Việc thực hiện cung cấp thông tin về kết quả thi hành bản án, quyết định của Tòa án theo quy định tại Điều 311 Luật TTHC năm 2015, theo báo cáo của các UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thể hiện UBND cấp tỉnh thường xuyên chỉ đạo Chủ tịch UBND, UBND các huyện, thị xã, thành phố là người phải THAHC phải kịp thời báo cáo kết quả thi hành án về UBND tỉnh, cơ quan Tòa án, Viện kiểm sát, Thi hành án dân sự tỉnh. Tuy nhiên, qua công tác theo dõi THAHC của cơ quan THADS cho thấy vẫn còn tình trạng UBND, Chủ tịch UBND là người phải thi hành án, không cung cấp thông tin hoặc chậm cung cấp thông tin về kết quả THAHC theo quy định của pháp luật gây ảnh hưởng đến



công tác theo dõi, báo cáo kết quả thi hành án phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo của Chính phủ về THAHC.

### **5. Đánh giá chung**

Trên cơ sở Luật TTHC năm 2015, thể chế về THAHC, theo dõi THAHC đã từng bước được nghiên cứu, hoàn thiện nhằm đáp ứng yêu cầu của thực tiễn, trong đó Chính phủ đã ban hành Nghị định số 71/2016/NĐ-CP, Bộ Tư pháp, cơ quan có chức năng tham mưu giúp Chính phủ quản lý nhà nước về THAHC đã ban hành hoặc phối hợp ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về thống kê, báo cáo công tác THAHC, theo dõi THAHC; tham mưu Thủ tướng Chính phủ có nhiều văn bản bản chỉ đạo, điều hành đối với các bộ, ngành và địa phương chấp hành nghiêm các quy định của Luật TTHC và Nghị định số 71/2016/NĐ-CP do đó công tác chấp hành pháp luật TTHC và THAHC đã có những chuyển biến tích cực từ Trung ương đến địa phương. Trong đó, cấp ủy, chính quyền các cấp ở nhiều địa phương đã quan tâm, chỉ đạo quyết liệt đối với công tác THAHC trên địa bàn với việc ban hành các Chỉ thị, đưa vào các Nghị quyết hay các văn bản chỉ đạo, quán triệt, triển khai thực hiện; công tác kiểm tra, đôn đốc việc chấp hành pháp luật TTHC, THAHC được triển khai thực hiện thường xuyên, có trọng tâm, trọng điểm; công tác thống kê, báo cáo về kết quả THAHC, công tác theo dõi THAHC của Hệ thống THADS đã được triển khai, từng bước đi vào nền nếp. Ở nhiều địa phương, Chủ tịch UBND cấp tỉnh đã đôn đốc, chỉ đạo, kiểm tra đối với các bản án hành chính trên địa bàn chưa thi hành xong. Kết quả THAHC theo đó đã có những chuyển biến tích cực, qua đó góp phần bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, công dân, bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật và tăng cường kỷ luật, kỷ cương công vụ trong bộ máy hành chính nhà nước.

Đánh giá kết quả chung cho thấy, qua 07 năm thi hành, Luật TTHC năm 2015 đã góp phần bảo đảm thực hiện chủ trương của Đảng về cải cách tư pháp, các quy định của Hiến pháp năm 2013 về bảo vệ quyền con người, quyền công dân, góp phần bảo đảm nguyên tắc hiến định mọi bản án có hiệu lực pháp luật phải được nghiêm chỉnh thi hành, góp phần hoàn thiện từng bước quá trình xây dựng nhà nước pháp quyền ở Việt Nam.

## **II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TRONG QUÁ TRÌNH THI HÀNH LUẬT TỔ TỤNG HÀNH CHÍNH NĂM 2015**

### **1. Tồn tại, hạn chế**

Trên cơ sở kết quả tổng hợp kết quả tổng kết Luật TTHC năm 2015 của UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Bộ Tư pháp nhận thấy, mặc dù Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã luôn quan tâm chỉ đạo quyết liệt, các bộ, ngành, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đã chấp hành

nghiêm túc pháp luật TTHC và THAHC, tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được thì vẫn còn những tồn tại, hạn chế như: (1) nhiều địa phương, người bị kiện là các cơ quan hành chính nhà nước hoặc người có thẩm quyền trong cơ quan hành chính nhà nước chưa thực hiện nghiêm quy định về việc tham gia đối thoại, tham gia phiên tòa, cung cấp tài liệu, chứng cứ và bảo vệ quyền và lợi ích của nhà nước trước Tòa án. Một số vụ việc quá trình tổ chức thi hành án gặp khó khăn, vướng mắc có nguyên nhân liên quan đến việc không tham gia đối thoại, tham gia phiên tòa, chậm hoặc không cung cấp tài liệu, chứng cứ của các cơ quan hành chính nhà nước hoặc người có thẩm quyền trong các cơ quan hành chính nhà nước; (2) vẫn còn nhiều bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính đã có hiệu lực pháp luật nhưng chưa được thi hành xong, số bản án chưa thi hành xong chuyển kỳ sau tăng qua các năm; (3) mặc dù còn nhiều bản án, quyết định của Tòa án về vụ án hành chính đã có hiệu lực pháp luật nhưng chưa được thi hành xong, trong đó có một số bản án đã kéo dài trong nhiều năm, Tòa án đã ra quyết định buộc THAHC, VKSND, cơ quan THADS đã có nhiều văn bản đôn đốc, kiến nghị xem xét trách nhiệm, tuy nhiên, vẫn chưa có trường hợp cán bộ, công chức, người đứng đầu cơ quan nhà nước là bên phải thi hành án bị xem xét, xử lý trách nhiệm do chậm thi hành án, không chấp hành, chấp hành không đúng hoặc không đầy đủ nội dung bản án, quyết định của Tòa án; (4) Nhận thức pháp luật, sự quan tâm đối với việc chấp hành pháp luật TTHC của người đứng đầu UBND ở một số đơn vị, địa phương còn chưa thật sự đầy đủ, dẫn đến việc chấp hành chưa nghiêm các quy định của pháp luật TTHC. Một số cơ quan, tổ chức, cá nhân là người phải THAHC chưa thực sự nâng cao trách nhiệm trong việc thi hành án, mặc dù người đứng đầu cơ quan cấp trên trực tiếp của người phải thi hành án đã đôn đốc, chỉ đạo thi hành nhiều lần.

## 2. Khó khăn, vướng mắc

Quá trình tổng hợp báo cáo tổng kết của các địa phương cho thấy hầu hết các địa phương đều phản ánh một số khó khăn, vướng mắc sau:

- Quy định về người đại diện trong TTHC: Khoản 3 Điều 60 Luật TTHC năm 2015 quy định: “Trường hợp người bị kiện là cơ quan, tổ chức hoặc người đứng đầu cơ quan, tổ chức thì người bị kiện chỉ được ủy quyền cho cấp phó của mình đại diện. Người được ủy quyền phải tham gia vào quá trình giải quyết toàn bộ vụ án, thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của người bị kiện theo quy định của Luật này”. Một trong những quyền, nghĩa vụ của người bị kiện theo quy định tại Điều 56 Luật TTHC năm 2015 là “Tham gia phiên tòa, phiên họp”; “Phải có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án ...”.

Quá trình triển khai thực hiện quy định này các địa phương phản ánh gặp rất nhiều khó khăn, nhất là ở các tỉnh, thành phố lớn. Nguyên nhân là do mỗi vụ án hành chính thường kéo dài và người bị kiện phải tham gia nhiều giai

đoạn từ phiên họp giao nộp cung cấp chứng cứ, đối thoại, xác minh và các phiên xét xử. Nhiều trường hợp, người đứng đầu cơ quan bị kiện đã tham gia phiên tòa theo đúng quy định ngay từ lần triệu tập đầu tiên, nhưng thường các phiên tòa lại bị hoãn, dẫn đến người đứng đầu hoặc của cấp phó (khi được ủy quyền) khó khăn trong việc chủ động sắp xếp công việc để tham gia phiên tòa, trong khi người đứng đầu với trách nhiệm quản lý, điều hành, khối lượng công việc phải chỉ đạo giải quyết là rất lớn. Đồng thời, với việc vắng mặt của một bên đương sự trong quá trình Tòa án xem xét, giải quyết vụ án, trong nhiều trường hợp đã gây khó khăn cho Hội đồng xét xử trong việc xem xét, đánh giá toàn diện, khách quan vụ việc để đưa ra quyết định cuối cùng. Điều này cũng ảnh hưởng đến chất lượng bản án, quyết định của Tòa án cũng như hiệu quả trong quá trình tổ chức THAHC.

Bên cạnh đó, quá trình đề ban hành các QĐHC là do các cơ quan chuyên môn tham mưu thực hiện nên khi phát sinh tranh chấp, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND là đơn vị tham mưu sẽ nắm rõ toàn bộ vụ việc phát sinh tranh chấp hành chính. Sự tham gia của Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn sẽ giúp cho Hội đồng xét xử có được góc nhìn đầy đủ, toàn diện, khách quan về vụ việc phát sinh tranh chấp hành chính, trên cơ sở đó đưa ra phán quyết bảo đảm khách quan, khả thi và đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, để đảm bảo quy định này được thực hiện đầy đủ, phù hợp với thực tế, các địa phương kiến nghị xem xét, sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 60 Luật TTHC năm 2015 theo hướng mở rộng đối tượng được ủy quyền tham gia TTHC đến Thủ trưởng cơ quan chuyên môn - là đơn vị đã tham mưu ban hành QĐHC, thực hiện HVHC bị khởi kiện.

- Quy định về thời hạn tự nguyện THAHC: Tại khoản 2 Điều 311 Luật TTHC năm 2015 quy định: “Người phải thi hành án có trách nhiệm thi hành án trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được bản án, quyết định của Tòa án, trừ một số trường hợp bản án, quyết định phải thi hành ngay”. Quy định nêu trên chưa rõ trong thời hạn tự nguyện thi hành án, người phải thi hành án phải thi hành xong tất cả các nghĩa vụ theo nội dung bản án hay chỉ cần đã tiến hành được một trong các bước để thi hành án theo thời hạn, trình tự, thủ tục mà pháp luật quản lý chuyên ngành điều chỉnh được xem là đã tự nguyện thi hành án. Điều này gây khó khăn trong việc xác định có hay không việc vi phạm nghĩa vụ THAHC trong những vụ việc THAHC cụ thể.

- Quy định về quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của VKSND trong THAHC: Theo quy định tại Điều 315 Luật TTHC năm 2015, VKSND có quyền kiến nghị với cơ quan, tổ chức, cá nhân có nghĩa vụ THAHC và cơ quan, tổ chức cấp trên trực tiếp của người phải thi hành án để có biện pháp thi hành nghiêm bản án, quyết định của Tòa án. Tuy nhiên, chưa có quy định về trách nhiệm trả

lời, thời hạn trả lời kiến nghị hoặc thông báo kết quả thực hiện kiến nghị của các chủ thể bị kiến nghị cho VKSND. Điều này làm giảm hiệu lực các kiến nghị của VKSND trên thực tế.

Ngoài các khó khăn, vướng mắc trên, một số địa phương phản ánh một số khó khăn khác như:

- Việc yêu cầu phiếu lý lịch tư pháp đối với công chức cơ quan nhà nước tham gia bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị khởi kiện là chưa phù hợp, không cần thiết và gây phát sinh chi phí cho ngân sách nhà nước.

- Quy định về thời hiệu khởi kiện, theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 Luật TTHC năm 2015 thì thời hiệu khởi kiện vụ án hành chính là 01 năm kể từ ngày “nhận được” hoặc “biết được” QĐHC, HVHC, quyết định kỷ luật buộc thôi việc. Tuy nhiên, Luật TTHC năm 2015 không quy định cụ thể trường hợp nào tính từ ngày “nhận được”, trường hợp nào tính từ ngày “biết được” gây khó khăn trong việc xác định thời hiệu.

- Luật TTHC năm 2015 tại khoản 11 Điều 55 quy định đương sự có quyền “Đề nghị Tòa án tạm đình chỉ giải quyết vụ án”. Tuy nhiên, Điều 141 Luật TTHC năm 2015 quy định Tòa án quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án khi thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 141 (không có trường hợp tạm đình chỉ do đương sự có yêu cầu). Vì vậy, nếu phát sinh trường hợp đương sự yêu cầu tạm đình chỉ thì sẽ không có căn cứ thực hiện.

### **III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

#### **1. Kiến nghị với Quốc hội**

Trên cơ sở kết quả tổng hợp kết quả tổng kết thực tiễn thi hành Luật TTHC năm 2015 của UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cho thấy, các địa phương kiến nghị Chính phủ có ý kiến đề xuất TANDTC nghiên cứu, trình Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số quy định của Luật TTHC năm 2015, trong đó:

- Quy định về thẩm quyền của Hội đồng xét xử vụ án hành chính: Luật TTHC năm 2015 chỉ trao cho Hội đồng xét xử thẩm quyền xem xét về tính hợp pháp của QĐHC, HVHC, để thi hành án, trong nhiều trường hợp cơ quan, người có thẩm quyền trong cơ quan nhà nước là bên bị khởi kiện phải ban hành hoặc thực hiện một QĐHC, HVHC mới. Thực tiễn đã chỉ ra đây là nguyên nhân dẫn đến việc không ít trường hợp, mặc dù đã có bản án, quyết định của Tòa án có hiệu lực nhưng quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân vẫn không được bảo đảm do QĐHC, HVHC mới vẫn cơ bản giữ nguyên nội dung như QĐHC, HVHC bị khởi kiện, dẫn đến quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân chưa được giải quyết triệt để theo đúng quy định của pháp

luật. Để khắc phục bất cập trên, nhiều địa phương kiến nghị, Luật TTHC cần bổ sung quy định khi giải quyết vụ án hành chính, Hội đồng xét xử có nhiệm vụ tuyên rõ, tuyên cụ thể nhiệm vụ, công vụ mà cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền trong cơ quan nhà nước phải thực hiện nhiệm vụ, công vụ sau khi QĐHC, HVHC bị tuyên hủy, tuyên trái pháp luật một phần hoặc toàn bộ nhằm khắc phục tình trạng lúng túng trong việc xác định nghĩa vụ phải THAHC của người phải thi hành án, cơ quan THADS, VKSND hoặc Thủ trưởng cơ quan cấp trên của người phải thi hành án.

- Quy định về người đại diện trong TTHC: Do các vụ án hành chính thường kéo dài, đương sự phải có mặt nhiều lần theo triệu tập của Tòa án trong khi người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước phải chỉ đạo, giải quyết rất nhiều công việc của địa phương. Bên cạnh đó, quá trình để ban hành các QĐHC là do các cơ quan chuyên môn tham mưu thực hiện nên khi phát sinh tranh chấp, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn là đơn vị tham mưu sẽ nắm rõ toàn bộ vụ việc phát sinh tranh chấp hành chính. Sự tham gia của Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn sẽ giúp cho Hội đồng xét xử có được góc nhìn đầy đủ, toàn diện, khách quan về vụ việc phát sinh tranh chấp hành chính, trên cơ sở đó đưa ra phán quyết bảo đảm khách quan, khả thi và đúng quy định của pháp luật. Vì vậy, để đảm bảo quy định này được thực hiện đầy đủ, phù hợp với thực tế, các địa phương kiến nghị xem xét, sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 60 Luật TTHC năm 2015 theo hướng mở rộng đối tượng được ủy quyền tham gia TTHC đến Thủ trưởng cơ quan chuyên môn - là đơn vị đã tham mưu ban hành QĐHC, thực hiện HVHC bị khởi kiện.

- Quy định về thời hạn tự nguyện THAHC: Trên cơ sở đặc thù của đối tượng THAHC là các QĐHC, HVHC, theo đó, quá trình THAHC là quá trình cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền trong cơ quan nhà nước phải ban hành QĐHC, thực hiện HVHC mới với thẩm quyền, trình tự, thủ tục và thời hạn do pháp luật quản lý hành chính nhà nước về ngành, lĩnh vực phát sinh tranh chấp quy định. Do đó, để phù hợp với thực tiễn quản lý hành chính nhà nước, các địa phương kiến nghị sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 311 Luật TTHC năm 2015 và các quy định có liên quan theo hướng quy định rõ người phải thi hành án có trách nhiệm “tổ chức” triển khai thi hành bản án, quyết định của Tòa án trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận được bản án, quyết định của Tòa án. Theo đó, không nhất thiết trong thời hạn tự nguyện thi hành án, người phải thi hành phải hoàn thành xong nhiệm vụ, công vụ mà bản án đã tuyên mới được xác định là tự nguyện THAHC.

- Quy định về quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của VKSND trong THAHC: Để nâng cao hiệu lực, hiệu quả của các kiến nghị của VKSND đối với cơ quan,

tổ chức, cá nhân có nghĩa vụ THAHC và cơ quan, tổ chức cấp trên trực tiếp của người phải thi hành án trên thực tế, góp phần nâng cao hiệu quả THAHC, một số địa phương kiến nghị sửa đổi, bổ sung Luật TTHC năm 2015 theo hướng bổ sung các quy định về trách nhiệm trả lời, thời hạn trả lời kiến nghị hoặc thông báo kết quả thực hiện kiến nghị của các chủ thể bị kiến nghị cho VKSND.

- Ngoài ra, một số địa phương kiến nghị một số nội dung hoàn thiện Luật TTHC như:

+ Quy định và xác định điều kiện tham gia tố tụng là cán bộ, công chức cơ quan nhà nước một cách cụ thể và phù hợp với đặc điểm quản lý công chức theo hướng không yêu cầu cung cấp Phiếu lý lịch tư pháp đối với cán bộ, công chức tham gia tố tụng với tư cách người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện trong các vụ án hành chính; Quy định và không giới hạn đối tượng tham gia tố tụng làm việc trong các cơ quan theo hướng cho phép cán bộ, công chức công tác trong ngành thanh tra (bao gồm Thanh tra nhà nước và Thanh tra chuyên ngành) và ngành công an được tham gia tố tụng với tư cách là người đại diện theo ủy quyền của người bị kiến hoặc người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện;

+ Sửa khoản 1 Điều 128 Luật TTHC năm 2015 theo hướng tăng thời gian để tạo điều kiện cho người bị kiện, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có ý kiến của mình về yêu cầu khởi kiện và cung cấp tài liệu chứng cứ khi nhận thông báo thụ lý vụ án, thông báo yêu cầu cung cấp chứng cứ của Tòa án;

## **2. Kiến nghị với Chính phủ**

- Tiếp tục nghiên cứu sửa đổi Nghị định số 71/2016/NĐ-CP cho phù hợp với thực tiễn. Hoàn thiện chính sách, pháp luật đất đai một cách khoa học, thống nhất, đầy đủ, bảo đảm xây dựng pháp luật về đất đai tương đối hoàn chỉnh, toàn diện, bao quát các vấn đề liên quan, minh bạch về đất đai, dự báo được các biến động trong tương lai. Cần bổ sung quy định cụ thể về trách nhiệm của các cơ quan liên quan trong việc quản lý và khai thác thông tin đất đai, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện. Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về đất đai, chấn chỉnh công tác quản lý nhà nước về đất đai đối với chính quyền địa phương các cấp;

- Chỉ đạo Bộ Tư pháp tăng cường tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên sâu về THAHC cho công chức các hành chính nhà nước và nghiệp vụ theo dõi THAHC cho công chức cơ quan THADS. Tổ chức kiểm tra, kiểm tra liên ngành về THAHC; hoàn thiện các quy định về chế độ báo cáo, thống kê về công tác thi hành án hành chính.

Trên đây là Báo cáo tổng hợp kết quả tổng kết thực tiễn thi hành Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 của UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Bộ Tư pháp trân trọng báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. /

**Nơi nhận:**

- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Lưu Quang (để b/c);
- Ủy ban Tư pháp của Quốc hội (để b/c);
- Tòa án nhân dân tối cao (để ph/h);
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao (để ph/h);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Văn phòng Chính phủ (để p/h);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW (để ph/h);
- Lưu: VT, TCTHADS.

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỦ TRƯỞNG



*Mai Lương Khôi*

Mai Lương Khôi